

TÀI HOA MỆNH BẠC:  
AMEDEO MODIGLIANI  
(1884-1920)

(Kiến Thức Hội Họa)

Khoảng 10 năm đầu của thế kỷ 20, phần lớn giới trí thức Pháp đều hay chế giễu người Do Thái. Một tối mùa hè, khi phong trào bài Do Thái đang dâng cao, trong quán café Place du Terre ở Paris, có hai người đàn ông đang thảo luận về chủ thuyết “bài ngôn ngữ Semitic” (ngôn ngữ chung của các sắc dân Trung Đông như Hồi Giáo, Do Thái, Ả Rập...), sỉ nhục người Do Thái, lớn tiếng đến nỗi khách khứa các bàn chung quanh đều phải quay đầu nhìn họ.

Tại một bàn gần đó, có chàng trẻ tuổi ngồi cạnh cô gái tóc vàng, lắng nghe tròng đã kích, vẻ nôn nóng tức giận hiện rõ lên mặt. Trông chàng rất điển trai. Từ mái tóc dài bù rối và bộ quần áo đang mặc, người ta có thể kết luận chàng là một nghệ sĩ; thay vì cà vạt, chàng chỉ quấn quanh cổ một chiếc khăn tay màu đỏ; thay vì áo choàng dài, chàng lại khoác vào người chiếc áo laine dày đã cũ và rất rộng; còn chiếc quần bằng nhung lại đầy những sơn màu vấy bẩn. Đôi mắt chàng sáng quắc. Trên đôi má rạm nắng có ửng lên nét đỏ bất thường, dấu hiệu của người mắc bệnh lao phổi. Cô gái tóc vàng nhìn chàng, vẻ kính trọng đặc biệt.

Bỗng dưng, vớ tất cả kiêu ngạo tràn lên trên mặt, chàng đứng dựng người, hét lớn bằng tiếng Pháp nhưng lối phát âm đặc sệt giọng Ý: “Tôi là dân Do Thái! Tôi đáp trả sự sỉ nhục của hai người bằng một trận đánh. Tôi thách hai người hãy đứng dậy. Tôi sẽ giết chết cả hai giống như giết hai con thỏ đé!”

Dáng dấp chàng tuổi trẻ gầy yếu, nhưng qua giọng nói, người ta nhận ra nỗi cảm xúc pha lẫn tự tin cao độ. Chàng bật la to: “Người Do Thái muôn năm!”, rồi đứng yên, ngạo nghễ trong tư thế sẵn sàng để giao đấu. Đám đông chung quanh tản ra, chờ đợi, vẻ đầy hy vọng; nhưng hai gã quá khích người Pháp thì vẫn ngồi im. Cô gái tóc vàng nói nhỏ vào tai chàng điều gì đó và chàng mỉm cười thật dịu dàng với cô. Trông chừng chàng rất yếu đuối khi ấy. Khuôn mặt đẹp như thiên thần của chàng sáng lên nét kiêu hãnh.

Họ đi ra cửa, lang thang trên các nẻo đường Paris, rồi chui vào một trong những quán rượu âm u, nơi quen thuộc của giới nghệ sĩ cô đơn và các cô gái giang hồ; nơi được xem như thế giới của những kẻ không hề biết đến một bữa ăn thừa mứa mà chỉ có thể đủ tiền mua lấy cho mình ly rượu nhỏ để tìm khuây lãng mơ màng.

Chàng tuổi trẻ là AMÉDÉO MODIGLIANI, một nghệ sĩ thất bại trong đời sống và gần như mắc bệnh hoang tưởng.

Đó cũng là người mà một lần có kẻ đặt câu hỏi: **“Có phải cuộc đời anh chỉ kéo dài một chuỗi những bất hạnh đau đớn?”**, thì chàng ngang nhiên trả lời, giọng có phần trách móc, nhưng rõ ràng kiêu hãnh: **“Không! Điều gì đã làm bạn nghĩ thế? Tôi luôn luôn là một người hạnh phúc.”**

Lạ thay, Modigliani đã nói thật.

Với một nghệ sĩ, hai chữ “hạnh phúc” mang ý nghĩa khác biệt so với kẻ bình thường. Họ thường phải chịu đựng một kiếp sống vật chất nghèo khó, ngoài ra tinh thần còn thêm biết bao thống khổ. Tuy nhiên, **khí một nghệ sĩ nói rằng họ hạnh phúc tức là họ đã rất thành thật với chính họ.** Beethoven<sup>1</sup>, điển đặc và cô đơn, trong một lá thư có viết rằng, “chỉ những người nghệ sĩ hay những học giả uyên bác mới mang nỗi hạnh phúc sâu xa bên trong nội tâm họ.” Còn Rodin<sup>2</sup> thì đưa ra nhận xét, “một nghệ sĩ thực sự là người sáng tạo tác phẩm với nỗi tốt độ hân hoan.”

Modigliani không sống cho đến ngày sinh nhật thứ 36 của ông. Ao ước trở thành một điêu khắc gia, nhưng hoàn cảnh lại chỉ thúc đẩy ông chú tâm vào hội họa. Dù rằng sáng tác trong những năm đầu của một thế kỷ mà giới nghệ sĩ trẻ được xem là quý báu, **Modigliani lại nhận được rất ít sự khuyến khích từ những nhà phê bình hay các người bảo trợ.** Thật vậy, **quá ít**, đến nỗi suốt cả đời, họa sĩ chỉ thực hiện được cho mình duy nhất một cuộc triển lãm, lại là một cuộc triển lãm đầy thất bại.

Modigliani cũng là người yếu đuối, cô đơn, **không ưa thích kết bạn với những nghệ sĩ có cuộc sống thành công và tiết chế.** Ông tạo nên đau khổ cho các người thân, **không phải do ác tâm, mà bởi từ thái độ xa cách không thỏa hiệp được với thực tế.** Cùng với một người con gái trẻ, cuộc sống ông thường xuyên đòi hỏi; **nhưng trong những dịp họa hiếm khi một bức tranh được bán ra, ông lại vung phí tiền bạc không tiếc tay.**

Sự thật, **tính tự cao mệnh mông của người nghệ sĩ không phải hợm hĩnh hư ảo, mà là phương tiện cần thiết để tránh xa sự suy sụp tạo ra từ bản chất cô đơn bị tước đoạt tất cả mọi điều trong thực tế.** Và để trả giá, Modigliani đã phải nhận lãnh một cuộc đời triền miên đau khổ.

Tuy nhiên, nhờ tài năng đặc biệt, ông đem vào nghệ thuật sự tưởng tượng riêng xuyên qua những thể loại mới của hội họa mà ông tự khai phá. Ông làm việc mãi mê trên những bức tranh mang nội dung phóng khoáng. Nói cách khác, **ông tự sáng tạo một thế giới nhiều màu sắc, trong đó chứa đựng đầy đủ những ước mơ mà ngoài cuộc đời ông đã**

---

<sup>1</sup> Ludwig Van Beethoven, nhà soạn nhạc vĩ đại Đức, 1770--1827.

<sup>2</sup> Rodin (điêu khắc gia vĩ đại người Pháp, 1840--1917)

*thiếu; qua đó, nghệ sĩ có thể sống thênh thang thoải mái với hạnh phúc riêng mình.*

***Điểm ngạc nhiên là sự tương phản rõ rệt giữa tính kiên quyết trong tác phẩm và sự bất ổn trong cuộc đời họa sĩ. Về bề ngoài bừa bãi không đáng kể so với một nội tâm dồi dào tính nhân bản. Qua những công trình để lại, Modigliani cho thấy sự ổn định của một cá chất độc lập, biết mình muốn gì và con đường nào mình phải đi.***

*Với tất cả những phở bày trong suốt cuộc đời ngắn ngủi, có thể nói rằng "Modigliani là con người cực kỳ kích động", điều này sinh từ chứng loạn thần kinh (đã làm đau đớn cho biết bao tài năng trong cùng thời đại với ông). Nhưng cũng phải nhận rằng, các sáng tác hội họa và điêu khắc mang đầy tính nghệ thuật, những quyển sách ông đọc, cách cư xử bệ tha tại các cuộc vui ồn ào ở Montmartre và Montparnasse, sức khỏe mong manh nhanh chóng suy giảm bởi rượu và thuốc lá,... đều là những đặc điểm làm Modigliani nổi bật hẳn trong số rất nhiều bạn hữu cùng thời với ông.*

*Thật hiếm có nghệ sĩ nào mà cuộc đời được tô vẽ với rất nhiều huyền thoại như vậy. Trong thập niên 1920 và 1930, khi tiếng tăm Modigliani vang dậy, các bức sơn dầu được mua với giá rất cao, có nhiều kẻ tự nhận rằng đã từng giao thiệp thân mật với nghệ sĩ.*

***Sự thật, nếu chỉ một phần nhỏ điều trên là đúng thì Modigliani đã khó thể có đủ thì giờ hoàn tất nổi ngần ấy tác phẩm trong cái định mệnh ngắn ngủi của mình.***

*Nhận xét về thời gian 13 năm sáng tác và hoàn cảnh sống vô cùng nghèo túng, người ta hẳn phải kinh ngạc vì sự làm việc khùng khiếp của Modigliani, không chỉ trên phẩm chất mà còn cả trên số lượng.*

*Trong quyển "Modigliani et son Oeuvre" (1956), Arthur Pfannstiel liệt kê 372 bức sơn dầu Modigliani đã vẽ sau khi đến Paris năm 1906.*

*Và trong lời mở đầu của quyển "Amédéo Modigliani, Dessins et Sculptures" (1965), Ambrogio Ceroni xác nhận rằng số lượng tranh sơn dầu đích thật của Modigliani là 222.*

*Tuy nhiên, còn biết bao nhiêu bức đã bị nghệ sĩ hủy hoại hay bỏ quên không bao giờ được biết đến? Người ta ước tính rằng, ngoài 25 bức điêu khắc còn tồn tại, con số tác phẩm hội họa vừa sơn dầu, màu nước, phác vẽ hay bút chì của Modigliani phải lên đến hàng ngàn bức; bởi vì ông vẽ rất nhanh và không ngừng nghỉ, vẽ ngay cả trong khi đau yếu, giữa những cơn ho rũ rượi, giữa các cơn đói lả người, giữa những cơn say ngất ngưỡng, và luôn cả khi đầu óc bàng hoàng trở về từ những cơn huyễn mộng xa xăm.*

*Nếu sống thêm vài năm nữa, hẳn Modigliani đã chứng kiến thành quả đáng kể của mình.*

*Năm 1921, Zborowski thực hiện một cuộc triển lãm tại Paris để tưởng nhớ Modigliani. Đó là lần đầu tiên, tác phẩm của nhà nghệ sĩ yếu mệnh được ngợi ca nồng nhiệt.*

*Năm 1922, bác sĩ Albert C. Barnes, nhà sưu tầm người Mỹ ở Merion, Pennsylvania, (1827-1951) rất thích thú với tranh Modigliani, đã mua rất nhiều bức sơn dầu của Modigliani.*

*Trong khi đó, tại vùng quê hương Ý Đại Lợi, tài năng nhà nghệ sĩ bị bỏ quên. + Năm 1922, ở Venice, khi cuộc triển lãm tranh Modigliani được trình bày, chỉ có mỗi một nhà phê bình bàn luận qua loa về tác phẩm, “chúng giống như những cái đầu xấu xí méo mó không ra hình thù gì mà đến một đứa trẻ lên năm cũng có thể vẽ được.”*

*Nhưng 8 năm sau, trong cuộc triển lãm lần nữa ở Venice, thái độ các nhà phê bình và khách thưởng ngoạn thay đổi hẳn. Họ tỏ ra hâm mộ nồng nhiệt các tác phẩm Modigliani. Trái quả đam mê trong cuộc đời ngắn ngủi của nhà nghệ sĩ tài hoa đã được đền bù xứng đáng qua những khích động từ chính trong tâm hồn các người đồng hương của ông.*

*Thập niên 1920, tranh Modigliani liên tiếp được triển lãm ở Zurich, London, Genève và New York.*

*Năm 1922, lần đầu tiên, bảo tàng viện Grenoble đã mua bức chân dung vẽ Madame Czechowska; rồi lần lượt vào **những năm 1950 và 1960**, tại các bảo tàng viện lớn ở Ý, Mỹ, Anh, Pháp và Đức, người ta đều thấy các bức sơn dầu của Modigliani chiếm những vị trí quan trọng.*

*Sinh ra đời 3 năm sau Picasso<sup>3</sup> và 3 năm trước Chagall<sup>4</sup>, Modigliani có thể sống còn và hưởng thụ thành quả của danh vọng, như Picasso và Chagall hay các họa sĩ cùng thời đã được, **nếu ông chịu đem tài năng và sự hiểu biết của mình áp dụng vào thực tế đời sống, hơn là chỉ nghĩ suy và hành động theo bản năng thiên bẩm.***

*Dù vậy, giống như trên một bức vẽ Modigliani đã viết: “Cuộc sống là món quà, từ ít đến nhiều, cho những kẻ biết và có, tới những kẻ không biết và không có...” thì dù chỉ hiện hữu trong cuộc đời một thời gian khá ngắn, **Modigliani vẫn không tỏ ra xao lãng trước “món quà” Thượng Đế đặt riêng vào tay ông.***

*Ông không sống cho đến ngày sinh nhật thứ 36. Ông già từ trần gian quá sớm. Nhưng **quả thật, ông cũng trải qua rất đầy một thứ hạnh-phúc-đau-khổ-cao-nhất mà chỉ riêng người nghệ sĩ mới thấm cảm được ý nghĩa quý báu của mọi điều như vậy.***

*Trong khi rất nhiều họa sĩ cùng khởi sự trong những năm đầu thế kỷ 20 –như Modigliani—nay đã hoàn toàn bị quên lãng, thì thời gian càng trôi, tác phẩm Modigliani càng tỏa ra tia sáng thiên tài trên những trang sử hội họa hiện đại.*

---

<sup>3</sup> Pablo Picasso (họa sĩ Tây Ban Nha, 1881-1973)

<sup>4</sup> Chagall (họa sĩ điêu khắc gia Nga, 1887-1985).

Nhà nghệ sĩ phui tay trước cuộc đời trong cái tuổi 36 đầy sôi nổi. Ông đã sống tận cùng những đắng cay gian khổ. Ông lại chẳng biết gì đến danh vọng đang đợi chờ ông những ngày tháng tới. Nhưng dù thế nào chẳng nữa, **những gì để lại đủ làm tên tuổi Modigliani tồn tại mãi với thời gian.**

[]

## I.

(1884 - 1898)

(Livorno, Italy)

### 1.

Amédeo MODIGLIANI, con trai út trong số ba người con của hai ông bà Flaminio Modigliani và Euginia Garsin, sinh ngày **12/7/1884** tại Livorno, Tuscany, miền Tây nước Ý.

\*/ Năm đọc dài theo một ngôi làng đầy đầm lầy trên bờ biển Tyrrhenian chẳng cổ kính, cũng không có gì đáng thích thú, khoảng năm 1600, Livorno được một vị công tước xứ Tuscany dựng thành hải cảng và được xếp đứng hàng thứ tư sau Florence, Pisa và Siena. + Khoảng năm 1900, khi Modigliani còn niên thiếu, Livorno có chừng 80.000 cư dân, đa số hành nghề đi biển, đóng tàu hay buôn bán. + Những công trường và các ngôi giáo đường còn rất mới so với một xứ sở có cả ngàn năm văn hóa; bảo tàng viện chỉ treo vài bức tranh của các họa sĩ bậc thầy Ý Đại Lợi thời Phục Hưng.

\*/ Tuy vậy, đã từng một lần Livorno được xem là nơi di trú cho hàng ngàn người bị khủng bố bởi tôn giáo và chính trị. + Có một cộng đồng lớn tên gọi *Sephardic* gồm người Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha, thêm những người Do Thái –từ thuở đầu khai mở thành phố đã được hưởng những đặc quyền mà không nơi nào khác trong Âu Châu, người Do Thái được ban cho như vậy.

\*/ Giữa đám người Do Thái di cư sống tại Livorno thế kỷ 18, có **Solomon Garsin**, ông tổ của Euginia Garsin, mẹ Amédeo Modigliani.

\*/ **Năm 1827**, Euginia Garsin kết hôn với Flaminio Modigliani, cũng thuộc một gia đình Do Thái đến từ Rome.

\*/ Flaminio Modigliani là một tiểu thương không thành công. + Vợ ông, Euginia, học thức cao và rất hiểu biết về văn chương. + Bà là giáo viên dạy Anh, Pháp ngữ, từng dịch thuật nhiều bản văn sang tiếng Ý và ngay cả viết vài tiểu thuyết tâm linh bằng tiếng Anh. + Bà tận tình chú tâm tới “*Dédo*”, đứa con trai út.

\*/ Khi bà Euginia sanh Modigliani, hoàn cảnh gia đình rơi vào tình trạng cùng thấp nhất, đến nỗi ông Flaminio phải tuyên bố phá sản. + Amédeo nhìn thấy ánh sáng cuộc đời trong căn nhà tồi tàn mà gia đình

vừa dọn đến sau khi đã sống nhiều năm trong một khu vực lịch sự hơn của thành phố.

\*/ Ngày Amedeo chào đời là ngày tại nhà ông Flaminio đang diễn ra cảnh tịch biên tất cả mọi tài sản. + May mắn thay, một ủy viên trong ban điều hành cuộc tịch biên đã ra lệnh cho các nhân viên không được dỡ đi cái giường, trên đó bà Euginia vừa sanh đứa con trai út tên gọi “*Dédo*” Amedeo Modigliani. + Cả mẹ lẫn con đều bị che khuất bởi một gò đồng những vật sở hữu còn sót lại của gia đình, chất đầy trên giường.

\*/ Mặc dù nghèo khó, đám trẻ nhà Modigliani vẫn được nhận đầy đủ sự học vấn. + Amedeo được gửi đến trường tiểu học và sau đó tiếp tục theo cho hết Trung Học. + Và đầu gia đình nhiễm chất Ý nhiều hơn Do Thái, khi **13 tuổi**, cậu bé Amedeo vẫn được làm lễ kiên tín trong hội đạo Do Thái.

## 2.

Thuở nhỏ, Modigliani không tỏ ra chút dấu hiệu nào theo một tài năng hứa hẹn ở tương lai. + Nhưng bà mẹ Euginia hẳn phải có linh cảm nào đó về cậu con trai út, bởi vì khi Modigliani vừa 11 tuổi, bà đã viết trong nhật ký riêng như sau:

*“Cá chất thằng bé vẫn chưa có gì rõ rệt, đến nỗi tôi không thể nói tôi nghĩ thế nào về thiên tư của nó. Nó cư xử giống như một đứa trẻ hư dù rằng rất thông minh. Chúng tôi phải đợi xem điều gì bên trong con nhộng chưa vỡ kén này. Có thể đó là một nghệ sĩ?”*

\*/ Ông ngoại của Amedeo, **Isaco Garsin**, ngoài sự trợ cấp cho gia đình con gái, còn nhận lấy hèn hết nhiệm vụ khai mở trí óc đứa cháu ngoại út. + Trong khi hai người anh của Modigliani chỉ tỏ bày ước muốn đi biển hay làm thủy thủ, thì chính cậu nhỏ lại có những buổi chuyện trò nghiêm trang về triết học và nghệ thuật với ông. + Và rồi cũng chỉ Modigliani lưu lại nhà sau khi hai người anh đã rời gia đình theo đuổi việc học cao hơn tại thành phố khác.

\*/ **Đọc sách rất nhiều, ưa thích suy gẫm** về Dante<sup>5</sup>, Petrarca<sup>6</sup>, Leopardi<sup>7</sup> và Carduzzi<sup>8</sup>; ngưỡng mộ Baudelaire<sup>9</sup> và Nietzsche<sup>10</sup>, *suốt từ thời thơ ấu qua tuổi thiếu niên, Modigliani vẫn chưa cho thấy dấu hiệu gì về thiên khiếu hội họa.*

---

<sup>5</sup> Dante (nhà văn Ý, 1265--1321)

<sup>6</sup> Petrarca (thi sĩ-nhà xã hội học Ý, 1304-1374).

<sup>7</sup> Leopardi (nhà văn Ý, 1776-1847).

<sup>8</sup> Carduzzi (nhà văn Ý, 1835-1907).

<sup>9</sup> Baudelaire (thi sĩ Pháp, 1821-1867).

<sup>10</sup> Nietzsche (triết gia Đức, 1844-1900).

\*/ **Mãi đến năm 14 tuổi**, trong một cơn sốt thương hàn, đột nhiên cậu nhỏ bật nói như điên dại về các bức tranh trong viện bảo tàng Palazzo Pitti và viện bảo tàng Uffizi ở Florence; rồi òa khóc, bảo rằng ước ao được nhìn tận mắt các tác phẩm và kỹ công nghệ thuật đã được nghe kể. + Bà mẹ Euginia bèn hứa lời, hễ khi nào Modigliani khỏi bệnh, bà sẽ đưa cậu đến Florence như mơ ước ngay.

\*/ Bà Eugina chẳng những đã không thất lời hứa mà còn gửi Modigliani theo học với Guglielmo Micheli (1866-1926), vị giáo sư hội họa giỏi nhất ở Livorno.

\*/ **Ngày 10/4/1899**, bà viết vào nhật ký:

*“Dédo đã hoàn toàn bỏ rơi mọi sự ở trường trung học và không làm gì hết ngoài việc vẽ tranh. Dédo vẽ và vẽ từ ngày này sang ngày nọ với một nhiệt tâm không suy giảm khiến tôi rất kinh ngạc, đồng thời cũng thật hoan hỉ. Nếu Dédo không thành công trên con đường nghệ thuật thì chắc không thể làm gì khác hơn được nữa. Vị giáo sư hội họa của Dédo rất hài lòng về nó. Tôi không biết gì về hội họa, nhưng tôi nghĩ, đối với một người mới học vẽ chỉ trong ba, bốn tháng như Dédo thì xem ra Dédo vẽ không đến nỗi quá tệ.”*

[]

## II.

(1898 - 1905) (Italy)

### 1.

Modigliani theo học với giáo sư Guglielmo Micheli khoảng **giữa 1898-1900**.

\*/ **Thế kỷ 19** không phải là thời kỳ nảy sinh nhiều tài năng trong hội họa Ý, nhưng xuyên qua các thành quả đầu tiên của Modigliani tại Ý, quan niệm rằng nghệ thuật Ý thời buổi ấy giống như nguồn suối cảm hứng cho những tài năng vừa chớm nở, được phô bày rất rõ. + Nhiều tác phẩm của Modigliani vẽ ra giữa **1898-1906** có thể được tìm thấy tại Livorno, Florence hay Venice, qua đó cho thấy chàng tuổi trẻ bị gây ấn tượng bởi nghệ thuật Ý thế kỷ 19 nhiều hơn là nghệ thuật ở thời Phục Hưng.

\*/ **Năm 1900**, bị vướng vào chứng lao phổi, Modigliani buộc lòng phải ngưng sự học với Micheli để theo mẹ về miền Nam nước Ý chữa trị. (Con bệnh chỉ giảm đi mà không dứt hẳn. Vì vậy, khi nhà nghệ sĩ ở vào giữa lớp tuổi ba mươi, bệnh trở lại nặng hơn.)

\*/ **Tại Rome**, Modigliani cùng mẹ dự lễ Phục Sinh trong giáo đường St.-Pierre; thăm viếng những phòng triển lãm tranh, nhìn những tác phẩm cổ điển của các bậc thầy hội họa.

+ Ở **Florence**, Modigliani thi đậu vào trường *Accademia di Belle Arti*, nhưng xem ra chẳng thu nhận được bao nhiêu sự học tại đó. + Ông lưu lại Florence hai năm **1902-1903** và trải qua phần đời đẹp nhất trong ba năm kế tiếp ở Venice.

\*/ **Trong Venice**, Modigliani được thu nạp là hội viên của *Instituto di Belle Arti*. + Rồi cứ định kỳ một năm hai lần, họa sĩ trở về Livorno với gia đình, hay đúng hơn, với người mẹ thân yêu.

\*/ Sự khám phá ra thế giới các họa sĩ bậc thầy Ý thời Phục Hưng đã làm thức dậy trong con người Modigliani những khát vọng nghệ thuật sôi nổi. + Khái niệm về một chiều hướng hội họa mới (mà sau này tại Paris ông sẽ khai thác) được hình thành rõ rệt.

\*/ Trong **năm 1901** lưu lại Rome, Modigliani rất ngưỡng mộ tác phẩm và trường phái của Domenico Morelli<sup>11</sup>. + Những bức tranh thống thiết mang chủ đề Kinh Thánh, các dữ kiện lịch sử và phong cảnh rút từ các kịch phẩm của Tasso<sup>12</sup>, Shakespeare<sup>13</sup>, Byron<sup>14</sup>... (bấy giờ gần như bị quên lãng) đều được Morelli phô bày lại qua tác phẩm, không phải với vai trò phản động, mà chính là người lót đường cho những kẻ đi sau trong khuynh hướng bài trừ thánh tượng.

\*/ **Tiếp nhận khuynh hướng này** của Morelli là một nhóm người trẻ, gốc Tuscany, có tư tưởng “cách mạng”, thường xuyên gặp nhau tại quán *café Michel Angelo* ở Florence năm 1850. + Họ lập thành trường phái “*Macchiaioli*”, liên kết với nhau trong ý tưởng ghê tởm khiêu thường ngoạn đang thịnh hành của giới trường giả thời ấy dành cho những họa sĩ thể loại Trừu Tượng.

\*/ **Nhóm Macchiaioli** có quan hệ với phái Ấn Tượng trên những chủ đề sáng tác; + họ thích vẽ những ngôi nhà ở vùng quê, các con đường làng, tia sáng mặt trời trên cánh đồng và mặt nước; + nhưng trong kỹ thuật, họ không được rõ nét tuyệt vời như những cánh hoa Monet<sup>15</sup> từng vẽ, hoặc những nhánh hướng dương của Van Gogh<sup>16</sup> rực rỡ màu vàng.

\*/ **Giuglielmo Micheli**, vị giáo sư ở Livorno của Modigliani, là đệ tử ưa thích của Giovanni Fattori<sup>17</sup>, một trong những người thành lập ra nhóm *Macchiaioli* này. + Micheli chuyên vẽ phong cảnh và có vài bức nổi tiếng về biển cả địa phương với màu sắc nhẹ nhàng rung động. + Trong vai trò giáo sư hội họa, Micheli lại càng thành công hơn nữa.

[Tuy nhiên, một năm sau khi rời bỏ Micheli, từ Capri, nói về Micheli, Modigliani đã viết cho người bạn sinh viên hội họa tên

---

<sup>11</sup> Domenico Morelli (họa sĩ Ý, 1826-1901).

<sup>12</sup> Tasso (nhà văn Ý 1493-1569).

<sup>13</sup> Shakespeare (kịch tác gia Anh, 1564-1616).

<sup>14</sup> Byron (thi sĩ Anh, 1788-1824).

<sup>15</sup> Claude Monet (họa sĩ Pháp, 1840-1926)

<sup>16</sup> Vincent Van Gogh (họa sĩ Hòa Lan, 1853-1890)

<sup>17</sup> Giovanni Fattori (họa sĩ, điêu khắc gia Ý, 1825-1908).



Oscar Ghilia rằng: *“Micheli à? Chúa ơi! Có không biết bao nhiêu những giáo sư kiểu ấy trong vùng Capri!”*]

\*/ Dù rằng vị thầy đầu tiên của Modigliani là một người vẽ phong cảnh, nhưng sau khi chấm dứt những ngày theo học với ông, Modigliani đã sáng tác không quá ba bức về phong cảnh. + Với kiểu mẫu màu sắc giản dị, những bức hiếm hoi này hiển nhiên chịu ảnh hưởng Cézanne nhiều hơn là trường phái Mac- chiaoli.

## 2.

**Thời gian sống ở Ý**, Modigliani đã lưu lại rất ít dấu vết. + Có một tấm ảnh chụp khi 20 tuổi cho thấy rằng ông là một người rất đẹp trai với mái tóc dày, đôi mắt đen đầy nghị ngợi và cái miệng dịu dàng quyến rũ. + Manuel Ortiz de Zarate, nghệ sĩ Tây Ban Nha ở Venice đã mô tả Modigliani như một chàng thanh niên tuyệt diệu được nhiều đàn bà ưa thích. + Cũng theo De Zarate, Modigliani từng tâm sự với ông rằng, ước muốn nồng nhiệt của Modigliani chính là trở thành một điêu khắc gia chứ không phải họa sĩ.

\*/ Tuy nhiên, xuyên qua 5 lá thư mà cậu trai Modigliani 17 tuổi gửi cho người bạn Oscar Ghilia vào **năm 1901** thì *sự độc lập ý nghĩ cùng thái độ lý tưởng về cuộc đời và nghệ thuật của Modigliani đã bộc lộ rất rõ*.

\*/ Ghilia lớn hơn Modigliani 8 tuổi. + Trong những bức chân dung về đàn bà và trẻ em, Oscar Ghilia không bao giờ vượt quá kỹ thuật của phái Ấn Tượng dù rằng khởi đầu, ông tự xem mình như một phần tử của phái Macchiaioli.

\*/ **Năm 1901**, Modigliani tỏ ra rất kính trọng Oscar Ghilia vì ông này đạt thành công từ một bức chân dung được chấp nhận bởi giải thưởng hai năm một lần tổ chức ở Venice. + Tình bạn nảy sinh khi họ gặp nhau tại xưởng vẽ của Micheli; họ say mê thích thú thảo luận với nhau về văn chương và hội họa trong những cuộc đi dạo dọc dài theo bờ biển Livorno.

\*/ **Năm 1902**, họ lại sống chung trong cùng căn nhà ở Florence.

\*/ **Sau 1903**, tình bạn trở nên lạnh nhạt và họ rời xa nhau.

\*/ Qua 5 lá thư, có điều rõ rệt là ảnh hưởng của Nietzsche được định rất rõ trên cả hai người tuổi trẻ. + Do đó, giống như một đệ tử của Nietzsche, Modigliani mang tư tưởng rằng *“đời sống phải đầy sinh động, không có sự hy sinh vô ích, không cả lưu tâm đến những chương ngại; nhưng trong đó, con người phải có mục đích trách nhiệm rõ ràng, luôn cả chấp nhận đau khổ”, để “cứu vãn các giấc mơ riêng”*.

\*/ Cũng trên tinh thần Nietzsche, Modigliani viết cho bạn những lời khuyến khích để “*vun trồng cũng như gìn giữ tất cả những điều đẽ cao và kích thích sự thông minh của bạn... bởi vì sự thông minh có thể giúp chúng ta tiến tới sức mạnh sáng tác tối đa.*”

\*/ Có vài lời về nghệ thuật trong những lá thư này. + *Nghệ thuật đối với Modigliani không phải là một nghề nghiệp phải được học hỏi suốt qua sự chuyên cần dĩ dôi, mà chính là ân sủng Thượng Đế đưa đến cho con người bởi tính cao thượng của trí tuệ.*

*“Ngay bây giờ tôi rất giàu khả năng. Và tôi cần làm việc.”*

Modigliani đã kêu lên như thế (dẫu rằng chỉ sau mười ngày đến Paris năm 1906, chàng nghệ sĩ trẻ phải tự mỉm cười về sự chừa chan cõi mở đầy tính thanh niên này; nhưng ông không bao giờ phủ nhận những điều đã nghĩ, và **chủ nghĩa lý tưởng** vẫn tồn tại trong suốt cuộc sống ngắn ngủi đầy sôi động của ông.)

[Khoảng cuối đời, thêm vào lời tuyên bố của khi 17 tuổi, Modigliani đã ghi trên mặt sau của một bức phác họa: “**Để duy trì cái Đẹp, người nghệ sĩ phải gánh lấy những tổn thương đau thương trong việc sáng tạo, tuy nhiên, điều ấy cũng chính là sự diễn tả tuyệt diệu nhất của tâm hồn.**”]

\*/ Lang thang cạnh con trai trong các viện bảo tàng hay phòng triển lãm tranh ở Rome, Florence hoặc Venice, bà Euginia tỏ ra rất hoan hỉ. + *Chính bà là người đầu tiên nhận thức được thiên khiếu hội họa của Modigliani và nhìn thấy nơi “Dédé” hình ảnh nổi bật của một người sẽ làm sống dậy vinh quang cho nền nghệ thuật thời đại hội họa mới.*

\*/ Thế nhưng, cậu con trai lại chỉ mơ tưởng đến vòm trời Paris xa tít. + Thật vậy, Modigliani –cũng như đa số họa sĩ các quốc gia Tây Âu đầu thế kỷ 20—đều cảm nghe thôi thúc theo nhu cầu tìm tới Paris với ý nghĩ rằng trong bầu không khí đầy tính nghệ thuật của thủ đô nước Pháp, họ có thể phát triển đầy đủ tài năng riêng, dẫu vẫn không quên duy trì truyền thống nghệ thuật những xứ sở mà họ đã cất tiếng khóc chào đời lần đầu.+ Vì vậy, sau rất nhiều giọt nước mắt đổ ra, sau những lời van nài đau khổ, bà mẹ Euginia đành để cậu con út một mình khởi hành sang Paris, mang theo hình ảnh và tình thương lai láng của mẹ trong tim.

[]

### III. (1906 - 1909) (Paris thời kỳ I)

#### 1.

Gia đình Modigliani dù túng bần, vẫn săn sóc rất kỹ cho ông. + Trẻ và đẹp trai, có tài và một ít tiền trong túi, cá tánh độc lập, bất chấp tất cả mọi quy ước thông thường, tràn ngập trong tâm hồn một nỗi chứa chan hoa mỹ hấp thụ từ nền văn hóa Latin pha lẫn tính hăm hờ truyền thống của các sắc dân Do Thái, Modigliani bắt đầu nghề nghiệp và cái định mệnh bi tráng của mình trong một vòm trời cách xa vùng quê hương đến hàng ngàn dặm.

\*/ Ông mướn một phòng nhỏ trên **đường Caulaincourt ở khu Montmartre**, trang hoàng theo tập tục thời ấy bằng một cái đàn dương cầm có để bức họa đúc bằng thạch cao khuôn mặt Beethoven trên nắp; cửa sổ che màn nhung; trên tường treo những bức tranh họa lại của các bậc thầy Ý Đại Lợi.

\*/ Dù đã khoác vào mình bộ vớ bè ngoài “có vẻ nghệ sĩ” – cái quần nhung sọc nâu, khăn quàng đỏ thắm và chiếc nón đen kiêu Bô-hê-miêng- - trông Modigliani vẫn giống như một tay trưởng giả quen thói ăn chơi.

\*/ Thời gian đầu ở Paris, Modigliani tỏ ra là một sinh viên gương mẫu, mỗi tuần đều đặn viết thư về cho mẹ và bật khóc vui sướng lúc đọc thư bà. + Ông uống rượu vang nhẹ một cách tiết chế, tránh những thói xấu, giữ căn phòng độc thân ngăn nắp, cố gắng bảo trì sức khỏe và sáng tác đều đặn. + Ông theo học những lớp hội họa ở trường Colarossi, siêng năng phác họa những bức khỏa thân. + Nhưng do bởi không tự tin về mình, Modigliani tránh né những bàn cãi nghệ thuật với bất cứ ai. + Ông cũng là người hóm hỉnh chút ít: có lần gặp Picasso –khi ấy đang ngồi trong một quán *café* nghệ sĩ, mặc bộ quần áo vấy bẩn như của một người thợ, Modigliani đã nói riêng với bạn của mình: “*Picasso có thể có tài năng, nhưng bề ngoài trông hoang dã thô lỗ quá!*”

#### 2.

**Sau một năm đến Paris**, chàng trưởng giả trẻ tuổi nhanh chóng trở nên một tay lãng tử giang hồ vượt bực. + “*Con nhộng Modigliani*” đã thoát xác để trở thành con bướm với đôi cánh nhiều màu sắc kỳ ảo. + Người nghệ sĩ gương mẫu cư ngụ trên đường Caulaincourt đã hoàn toàn hóa thân ra một gã nghiện rượu và thuốc lá. + Căn phòng ngăn nắp thuở trước ngổn ngang những đồ vật lộn xộn. + Các bức tranh mô phỏng thời Phục Hưng bị xếp chồng lên nhau trong một cái hộp lớn. + Có lần, lấy những bức này ra đưa cho nhà phê bình nghệ thuật người Pháp Gustave

Coquiot<sup>18</sup>, Modigliani nhân mạnh với một cái cười mỉm: “Đó là những thứ được cất giữ khi tôi chỉ là một tên trường giả.”

+ Một lần khác, vừa phá hủy gần như tất cả mọi bức tranh của mình thời kỳ thứ nhất, Modigliani vừa giải thích với các người hàng xóm (khi ấy tưởng rằng ông đang phát điên): “Những trò chơi trẻ con này được làm ra lúc tôi còn là một tên trường giả bán thu, có gì đáng lưu ý!”

\*/ **Dần dà**, Modigliani được nhìn là một trong những chàng trẻ tuổi kỳ cục lập dị nhất khu Montmartre. + Hằng ngày ông đi lên đi xuống trên ngọn đồi Montmartre, lê la trong các quán *café* mà nói về Shelley<sup>19</sup> và Oscar Wilde<sup>20</sup>; khi say tại quán Lapin Agile thì lại diễn thuyết về Dante.

\*/ Theo tình cảnh thích hợp với nhịp điệu của phái Hiện Đại (Modernisme) lúc ấy đang nảy sinh như một trào lưu mới tại khu Montmartre, Modigliani tìm thấy chỗ ở thích hợp trong một toà nhà xiêu vẹo đổ nát **trên đường Ravignan**, cùng nơi cư trú của Picasso và nhiều nghệ sĩ, luôn các cô gái giang hồ. + Tại đây, ông nổi tiếng là chàng tuổi trẻ có đôi mắt rực lửa được tất cả mọi người ưa thích do bởi tính cách trong sạch tỏa ra trên dáng dấp và nổi dị dạng hiếm có đối với phái nữ. + Các cô gái giang hồ điên lên vì Modigliani. + **Ông cư xử với họ bằng thái độ tôn kính thành thật và rất hào phóng khi có tiền.**

### 3.

**Modigliani tỏ ra** rất ngưỡng mộ các tác phẩm của Toulouse-Lautrec<sup>21</sup>. + Hình dáng cao cao, mảnh khảnh, vẻ mặt thanh tú nhưng làm lì uể oải của Modigliani có thể được nhìn thấy dễ dàng trong bất cứ quán *café* nào Toulouse-Lautrec hay lui tới.

\*/ Từ sự ngưỡng mộ nhất thời cho Toulouse-Lautrec, Modigliani chuyển hướng tình cảm sang Douanier Rousseau<sup>22</sup> cùng Picasso, dù rằng không thân thiện với hai người này và thỉnh thoảng cũng có tham dự những cuộc bàn cãi hội họa do Picasso chủ xướng tại Bateau Lavoisier, (ngôi nhà tập thể được gọi là “*tiệm giặt di động*”, nơi Picasso lưu trú từ năm 1904).

\*/ Rất ít điều được biết về những năm đầu tiên trong hội họa Modigliani, *chuyển tiếp từ thời gian ở Ý sang Paris (1900-1908)*. + Theo những tài liệu hiếm hoi để lại thì dường như Modigliani đã vẽ một số khá nhiều khi vẫn còn là đệ tử của Micheli lẫn cả trong vai trò sinh viên hội họa tại các trường mỹ thuật ở Florence và Venice. + Trong các bức

---

<sup>18</sup> Gustave Coquiot (nhà phê bình nghệ thuật Pháp, 1865-1926).

<sup>19</sup> Shelley (thi sĩ Anh, 1792-1822).

<sup>20</sup> Oscar Wilde (nhà văn Ái Nhĩ Lan, 1854-1900).

<sup>21</sup> Toulouse-Lautrec (họa sĩ Pháp, 1864-1901).

<sup>22</sup> Douanier Rousseau (họa sĩ Pháp, 1844-1900)

hoàn thành tại Livorno, có một bức bìa than chì đã được Giovanni Fattori, vị giáo sư già của Micheli, ngợi khen nồng nhiệt.

\*/ Ở bước khởi đầu thời kỳ thứ nhất (1906-1909) tại Paris, Modigliani thường tự phàn nàn về “*con mắt Ý đáng trách*” của mình không thể tập cho quen được với ánh sáng đặc biệt của thành phố nổi tiếng nhất thời ấy. + Chỉ một hay hai lần ông đã thử với màu sắc theo cách thức của những người phái Tân Ấn Tượng (Néo-Impressionisme) hay Fauvisme<sup>23</sup> và Cubisme<sup>24</sup>, nhưng rồi cũng bỏ.

\*/ Sự thật, cả Fauvisme lẫn Cubisme đều không gây được chút ảnh hưởng nào trên chàng nghệ sĩ trẻ. + Fauvisme chú trọng và làm nổi bật màu sắc; trái lại, *mỗi bận tâm trước nhất của Modigliani chính là khai phá đường nét mới trong hội họa.*

\*/ Riêng Cubisme với tính dã man, ảnh hưởng điều khác Phi Châu, thì lại quá “nã bộ” với Modigliani, người mà ***nghệ thuật chỉ là phương tiện để biểu lộ những cảm xúc mạnh mẽ riêng trong tâm hồn.*** + Một cách bất thường, Modigliani tỏ ra rất ác cảm với quan điểm hai chiều của phái Cubisme; + ông vừa đủ khôn ngoan để từ chối sự liên kết với nhóm Cubisme, nhưng những vắn vẹo bóp méo trên hình thể cái đầu con người (theo kiểu mẫu nghệ thuật Phi Châu mà phái Cubisme đang bị ảnh hưởng) lại lôi cuốn, tạo cho ông can đảm chọn lựa về sự vắn vẹo dịu dàng trang nhã trong nghệ thuật riêng ông thời kỳ sau.

\*/ Với kỹ thuật và những dấu nét đặc biệt trữ tình, các tác phẩm thời kỳ 1906-1909 của Modigliani đã nói lên trước trái chín tài năng thời kỳ 1915-1920. + Dầu không hoàn hảo –hầu hết chỉ là chân dung các chủ quán *café* mà họa sĩ đã dùng để đổi lấy ly rượu hay chỉ vài quan—nhưng

---

<sup>23</sup> **Fauvisme:** trường phái hội họa bắt nguồn ở Paris trong khoảng 1898-1908, đề xướng bởi Henri Matisse; chủ trương dùng màu sáng và nguyên chất (không pha), rút thẳng từ những ống thuốc màu, theo tính cách gây hấn, nói lên ý nghĩa của một sự bùng nổ trên nền canvas. Đề tài lấy trực tiếp từ thiên nhiên, giống như phái Ấn Tượng trước đó, nhưng tác phẩm của những người theo phái Fauvisme diễn tả mạnh mẽ phản ứng xúc động nội tâm trên đề tài họ vẽ. Ngoài Matisse, tham dự thêm trong Fauvisme còn có André Derain và Maurice de Vlaminck.

<sup>24</sup> **Cubisme:** trường phái hội họa có uy thế cao trong thế kỷ 20, được sáng tạo chính yếu bởi Picasso và George Braque ở Paris khoảng giữa 1907-1914. Chủ trương của Cubisme là làm nổi bật mặt phẳng hai chiều trên bức tranh, bác bỏ những kỹ thuật cổ điển về luật xa gần, sự vẽ rút gọn, nghệ thuật tạo mô hình hay cách sử dụng luật tương phản màu sắc. Cubisme cũng chủ trương bẻ ngược những lý thuyết được kính chuộng lâu đời trong hội họa. Dù rằng đặt nền tảng trên thiên nhiên, họa sĩ phái Cubisme không bị trói buộc bởi những thể thức, kết cấu, màu sắc và không gian của lối vẽ phong cảnh; thay vào đó, họ trình bày một thực tại mới trong hội họa là mô tả triệt để những vật thể rời rạc và các mặt của những vật thể ấy được nhìn cùng một lúc.

trong số có những bức tuyệt diệu bằng mực hay bút chì, vẽ những diễn viên, kịch sĩ và các anh hề trong các buổi trình diễn *café-concert*.

\*/ Giống như Toulouse-Lautrec, *Modigliani biết cách làm thế nào để bắt chộp một tư thế hay động tác bất ngờ của người mẫu*. + Trong vai trò họa sĩ, ông vẫn còn bị ràng buộc bởi sự thụ giáo lý thuyết của Ý; nhưng trong vai trò người vẽ phác họa thì ông đã đạt được sự tự do đáng ca ngợi khi phô bày tài nghệ qua vài đường nét rõ rệt, dựa vào sự ám thị nhanh nhiều hơn là sự xác định tỉ mỉ.

#### 4.

**Về cuối thời kỳ lưu lại Paris lần thứ nhất (1906-1909)**, Modigliani bị quyến rũ bởi cách cấu trúc và màu sắc của Cézanne<sup>25</sup> qua các tác phẩm nhìn thấy năm 1907 trong cuộc triển lãm hồi tưởng Cézanne tại Salon d'Automne và bốn cuộc triển lãm khác về Cézanne tại phòng tranh Berheim Jeune khoảng giữa 1907-1909.

\*/ Tuy nhiên, không ảnh hưởng nào của Cézanne được ghi nhận trên mọi tác phẩm Modigliani trước khi họa sĩ trở về Ý mùa xuân năm 1909.

[Trái quả thật sự đầu tiên của bài học Cézanne sẽ là bức sơn dầu *Người Hành Khất*, sáng tác trong 8 tháng lưu lại Ý **năm 1909** và được Pfannstiel mô tả giống như “*một bản sao của Cézanne*”. + Theo sau bức nói trên là *Người Nhạc Sĩ Trung Hồ Cầm*, tác phẩm kỳ diệu hơn, vẽ ra sau khi Modigliani đã trở lại Paris và nhìn thấy bức *Cậu Bé Mặc Áo Đỏ* (1888-1909) của Cézanne.]

\*/ Đối với Cézanne, Modigliani tỏ ra cho thấy một sự ngưỡng mộ vô bờ bến. + Nhà phê bình người Thụy Sĩ, Gottahrd Jedlicka, kể lại rằng: “*Mỗi khi nói đến Cézanne, vẽ tôn kính ngời lên trên mặt Modigliani. Một lần, với thái độ giấu diếm, Modigliani rút từ trong túi bản họa lại tác phẩm Cậu Bé Mặc Áo Đỏ, trân trọng cầm trong tay giống như với một cuốn kinh, rồi đưa lên mặt, vẽ vòng quanh môi và hôn nó.*” + Franco Russoli, nhà sử họa Ý cũng kể: “*Khi được mời đến vẽ chân dung một người chuyên sưu tập tranh, Modigliani đặt một tác phẩm của Picasso gần giá vẽ trong khi đang làm việc với ý muốn tìm cảm hứng cho chính mình*”.

(Sự tôn trọng nghệ thuật này xem ra mang ý nghĩa đặc biệt khác lạ so với bất cứ hành động sai lầm nào Modigliani đã phạm trong những quán rượu ở Montmartre hay Montparnasse.)

[]

---

<sup>25</sup> Paul Cézanne (họa sĩ Pháp, 1839-1906).

IV.  
(1906 - 1909)  
(Paris thời kỳ I) (Tiếp)

1.

Cuộc sống vô trật tự khiến tâm hồn Modigliani vốn đã bất thường, càng trở nên bất thường hơn nữa. + Ngọn lửa tài năng bùng lóe lên trong thời kỳ đầu –tuy ngắn ngủi nhưng sáng lạn—sớm bị dập tắt, để lại trong ông trạng thái tuyệt vọng ủ ê.

\*/ **Thập niên 1910-1920**, ở Paris, có quan niệm cho rằng, nghệ thuật và rượu và “*sự kết hợp không thể chia lìa*”, giống như hai nhân vật Apollo và Dionysos “*biểu tượng cho cái Đẹp và sự ngây ngất*” trong huyền thoại Hy Lạp.

+ Thêm một quan niệm khác, “*Nghệ sĩ là những người có thiên tư mà tinh thần và sức mạnh nghệ thuật của họ nảy sinh phần lớn do bởi rượu.*”

+ Cũng theo người bạn André Salmon –nhà văn Pháp—thì “*rượu và thuốc lá đã chiếm một ảnh hưởng lớn trong cuộc đời và nghệ thuật của Modigliani*”.

[Trong một bài báo viết sau khi Modigliani đã chết, André Salmon đưa ra lập luận rằng, *tài năng và sự trụy lạc trác táng của Modigliani đã trực tiếp thích đáng với nhau. Bao lâu họa sĩ còn điềm tĩnh và điều hòa cuộc sống thì bấy giờ cho thấy “không gì có thể dự đoán được nghề nghiệp sáng sủa*”. Nhưng Salmon viết thêm, “*kể từ khi Modigliani tự tàn phá chính mình trong những thể thức trụy lạc, một tia sáng bất ngờ đã soi rọi trên ông, chuyển đổi nghệ thuật của ông. Từ ngày đó, ông trở nên là người phải được kể đến trong số những họa sĩ bậc thầy của nền hội họa hiện đại.*”]

\*/ Sự thật, quan điểm rằng những chất kích thích bề mặt là nhu cầu quan trọng cho một nghệ sĩ sáng tạo thì xưa hơn cả Montmartre và Montparnasse! + Rượu và thuốc lá có thể cần thiết cho chàng ngoại quốc mảnh khảnh, không thành công và cô đơn tại Paris, nhưng ***những điều này chẳng xây dựng cũng không làm mai một thiên tài của ông.*** + Modigliani có thể trở thành nghệ sĩ lớn mà không mất đi khả năng tự kềm chế bản chất.

[Trong “*Thời Kỳ Xanh*”, Picasso sống trong một căn phòng không có đèn, ăn những miếng xúc xích rẻ tiền và đã sơ sót đốt cháy vài bức vẽ trong một dịp sưởi ấm. Nhưng Picasso không để bất cứ điều gì gây trở ngại cho sự sáng tác của ông. Cuối cùng, tài năng ông được nhìn nhận để rồi thành công tài chánh đưa đến

khí cặp Gertrude & Leo Stein và Sergei I. Shchukin bắt đầu mua những bức sơn dầu ông đã vẽ.]

\*/ Với Modigliani, phải kể rằng, *toàn thể nghề nghiệp của ông đều chỉ là một kiểu “thời kỳ xanh” kéo dài trong mười ba năm* và chẳng ai có thể làm ngừng được ông khỏi sự tự tàn phá chính mình.

\*/ Tuy vậy, **riêng trường hợp Modigliani**, kể từ khi sống trong sự tự hủy diệt, có điều ngạc nhiên là ông đã hoàn thành được những tác phẩm hội họa và điêu khắc có tầm vóc quan trọng mang tính chất kiên quyết trên đường nét, màu sắc và nội dung kết cấu.

[Lối vẽ với lớp sơn dày cộm và hình dạng bất thường, dễ dàng làm liên tưởng đến các tác phẩm của người bạn họa sĩ Pháp **Chaim Soutine**<sup>26</sup> -- mà ông sẽ gặp vào năm 1913.]

\*/ Họa sĩ dầu không thắng được với sự nghiện rượu, nhưng cũng không chối bỏ sự hoan hi hiến dâng tất cả sức lực vào đam mê nghề nghiệp. + **Những bức vẽ cho thấy một ý muốn mạnh mẽ trong sự tự chiến đấu giữa nỗi cô đơn và nghệ thuật sáng tạo; giữa những khổ hạnh và tính đam mê; giữa kỷ luật và sự buông thả.**

\*/ Xuyên qua các tác phẩm **thời kỳ đầu tiên ở Ý**, không ai có thể dự đoán được tài năng kỳ diệu của Modigliani **thời kỳ cuối cùng 1915-20 ở Paris**. + Các bức tranh thời kỳ sau là một bước tiếp nối đầy thích thú giữa trường phái Hiện Thực thế kỷ 19 và những nét mới liền lĩnh trong trường phái Paris (École de Paris).

\*/ **Paris** chẳng những không đem lại tài năng lẫn cả chứng loạn thần kinh cho Modigliani, mà chỉ làm nổi bật tính cách không lành mạnh trên cả hai điều ấy. + Mướn một phòng trọ ở khu Montmartre không có nghĩa là tự động trở thành phần tử của “gia đình du mục” (Bohémiens), + cũng như rượu và thuốc lá không khiến một nghệ sĩ trở nên vĩ đại trong nghệ thuật.

[Giữa những năm 1920, có rất nhiều “Modigliani-Parisien” nghĩ rằng tài năng có thể được tạo ra bởi sự làm rối loạn những cảm giác.]

\*/ Tuy nhiên, vì muốn được thoải mái để “vặn vẹo” nghệ thuật, Modigliani phải chấp hành một cuộc sống bảo đảm cho ông sự tự do tối đa.

\*/ Nếu nhận xét đúng đắn, người ta hẳn biết rằng nơi Modigliani, sự mê đắm theo rượu, ma túy và tính luyến ái bừa bãi chính là những điều

---

<sup>26</sup> Chaim Soutine, họa sĩ Pháp, 1893-1943



giải thoát ông khỏi cái ám ảnh Livorno và tất cả những gì thuộc về quá khứ. + Ông biết rằng gia đình và người mẹ thân yêu không thể nào chấp nhận nổi những thể thức trong nghệ thuật của ông. + Đối với họ (những người thuộc giới trường giả Ý – Do Thái sống cuộc đời mộc mạc trong sáng, chỉ uống rượu vang, cưới vợ và gầy dựng gia đình sớm) thì *đường hướng cái cách nghệ thuật của Modigliani quả là điên; chẳng điểm nào có thể tìm thấy tương đồng giữa chúng với các tác phẩm đáng tôn kính của các bậc thầy Ý.*

\*/ Trong cuộc sống hiện tại khi ấy ở Paris, Modigliani có những bạn bè say sưa không nghỉ – như **Utrillo**<sup>27</sup> (mang chứng nghiện rượu, cô đơn và thất bại, lại có những mối tình với đủ mọi hạng đàn bà) là người sẽ không bao giờ được phép bước chân vào căn nhà khiêm tốn ở Livorno.

**\*/ Toàn thể cuộc đời Modigliani dường như chỉ là một loạt những phản kháng: chống lại tư tưởng trường giả thiên cận của gia đình; chống lại những mảnh khóc thủ lợi của giới mại bản; chống lại tất cả các giáo sư nghệ thuật mà Micheli là đại diện; chống lại xã hội đã thất bại trong việc nhận định và tán thưởng tài nghệ ông.**

\*/ Trong những cơn say, Modigliani thường để lộ sự bất mãn cực độ. + Có lần ông cởi toang hết cả áo tại một buổi hội đồng người rồi bật lên những tiếng la phẫn uất. + Trong Hội họa, tính xung động chứa chan của tâm hồn được tỏ bày qua những nét cọ mạnh mẽ đầy sinh lực, dù rằng đó là một bức chân dung hay một bức phụ nữ khỏa thân.

## 2.

**Modigliani làm việc cũng dữ dội như đã sống.** + Rượu và thuốc lá không bao giờ làm giảm sức ham muốn sáng tác của ông. + *Chỉ những lần khi nhận thức ra sự thiếu hưởng ứng của quần chúng đối với tài năng mình, ông trở nên tuyệt vọng, nhưng rồi mọi sự cũng mau chóng đi vào quên lãng.*

+ Có lần, bị một người bạn trách cứ cho rằng ông chẳng chịu làm gì cả, Modigliani đã giận dữ kêu lên: **“Một ngày, tôi vẽ trong đầu ít nhất ba bức. Còn chuyện các tấm canvas, có ích lợi gì không để phô ra trên đó những màu sắc khi mà chẳng ai thèm mua đến chúng?”**

+ Mặt khác, Arthur Pfannstiel, tác giả cuốn “*Modigliani Và Tác Phẩm*” kể lại rằng, chàng nghệ sĩ trẻ phác họa không ngừng trên quyền sở bìa màu xanh những bản vẽ; *mỗi ngày 100 bức là chuyện thường.*

+ Modigliani ít khi chịu giữ tranh cho riêng mình. + Như một thói quen, ông hay hủy bỏ những bức được xem là tồi kém. + Ông cũng đánh mất rất nhiều bức khác trong lúc lên lút đời từ chỗ ở này sang chỗ ở khác

---

<sup>27</sup> Utrillo (họa sĩ Pháp, 1883-1955),

vì không có tiền trả; các vị chủ nhà giận dữ phá hủy những tác phẩm “điên rồ” ông lưu lại trong phòng trọ. + Còn các chủ quán được Modigliani đòi tranh để lấy từng ly rượu, lại *tỏ ra không xem trọng chút nào các công trình nghệ thuật ấy*. + Một số bức được Modigliani tặng cho rất nhiều cô nhân tình bất chợt, và họ cũng chẳng bao giờ quan tâm mà gìn giữ.

\*/ Trong khi Picasso, Van Dongen<sup>28</sup>, Vlaminck<sup>29</sup> và Derain<sup>30</sup> cùng cỡ tuổi Modigliani, **năm 1908** đã đạt được sự thành công nào đó, thì **Modigliani chỉ bán được tác phẩm một cách tình cờ**. + “*Chỉ một người duy nhất mua tranh tôi, ông ta lại là ‘kẻ mù’!*”, chàng họa sĩ trẻ thường giễu cợt mà nói như thế. + Đó là nhà mại bản *Père Angely*.

### 3.

Khi còn là sinh viên hội họa ở Ý, Modigliani đã có một mối ao ước dữ dội về điêu khắc. + Nhưng ông không hề học điêu khắc trong trường mỹ thuật hay với vị thầy nào cả. + Tình bạn kết giao năm 1908 ở Paris với nhà điêu khắc Constantin Brancusi<sup>31</sup>, xuất thân từ trường phái Paris--chính là một cuộc thức tỉnh thích thú trong tâm hồn Modigliani đối với nền nghệ thuật điêu khắc ở Phi Châu. + Tiếp theo là buổi trình diễn điêu khắc và cuộc gặp gỡ với Alexandre Archipenko<sup>32</sup>, cũng gây ảnh hưởng mạnh trên Modigliani, đến nỗi trong **năm 1909**, Modigliani bỏ rơi hội họa để phóng mình hẳn vào điêu khắc.

\*/ Modigliani và Archipenko không mấy thích nhau. Họa sĩ sáng tác những bức điêu khắc như một sự chống lại các tác phẩm đầy dục tính, quý ám của Archipenko. + Ông kiếm được một cái mặt nạ Phi Châu, treo lên tường, cân trọng khéo léo trang hoàng chung quanh nó. + Rồi như biến dạng, Modigliani hăng hái tập trung dữ dội sức lực và tâm trí trên điêu khắc. + *Những bức vẽ thời kỳ này mang nhiều hình thức phác họa cho điêu khắc và tất cả đều dựa trên kiểu mẫu những bức tượng Phi Châu*. + Nhưng nếu đem so sánh với hàng loạt những bức sơn dầu, màu nước lẫn cả phác họa, thì phải kể rằng số lượng tác phẩm điêu khắc của Modigliani quả thật **quá ít**.

\*/ Giống như vài điêu khắc gia thời ấy, Modigliani cũng quan niệm rằng nền điêu khắc Hiện Đại rất èo uột; nó càng èo uột hơn với Rodin và ảnh hưởng của Rodin. + Có quá nhiều mô hình bằng đất sét, quá nhiều bùn. + Chỉ một cách duy nhất cứu nguy sự suy sụp của điêu khắc là phải

---

<sup>28</sup> Van Dongen (họa sĩ Hòa Lan, 1877-1968).

<sup>29</sup> Vlaminck (họa sĩ Pháp, 1876-1958.)

<sup>30</sup> Derain (họa sĩ Pháp, 1880-1954).

<sup>31</sup> Constantin Brancusi (họa sĩ Roumanie (1876-1957)

<sup>32</sup> Alexandre Archipenko, (điêu khắc gia người Nga, 1887-1964),

bắt đầu chạm đục trở lại thẳng ngay trên đá. + Và Modigliani tin chắc vào ý nghĩ mình.

\*/ Trong số sáng tạo, chỉ **25 bức tượng** của nghệ sĩ được lưu lại về sau. + Ông đã không ngần ngại phá hủy tất cả những tác phẩm được nhận định là *chưa đạt đúng cao điểm nghệ thuật*.

\*/ Modigliani cũng không thích hợp với bất cứ trường phái điêu khắc nào đang thịnh hành trong khoảng 1910 ấy. + Ông *ưa thích tác phẩm của Brancusi nhưng không hề bị ảnh hưởng bởi Brancusi*. + Dù rằng không bức tượng nào của Modigliani ra đời trước năm 1909, nhưng phải kể, xuyên qua các bức vẽ phác họa, *tài năng điêu khắc của ông được đánh giá ngay cả trước khi gặp Brancusi; qua đó, dấu ấn của một điêu khắc gia được tìm thấy rất rõ trên mức độ cảm xúc cao trong cách tạo mô hình, tính vững vàng của thể thức và khuynh hướng nhịp nhàng trong chiều sâu nội dung của chúng*.

\*/ Người ta cũng biết rằng Modigliani đối nghịch cay đắng với Rodin, dù rằng ông sống trong Paris thời gian mà Rodin được hầu hết các người dân Pháp xem như một á thánh. + Để thoát khỏi ảnh hưởng Rodin, nhiều điêu khắc gia thời kỳ 1900-1910 tìm kiếm cảm hứng tươi mát từ thế giới nghệ thuật thời Phục Hưng.

\*/ Và cũng giống như những điêu khắc gia bậc thầy Hy Lạp & Ai Cập, Modigliani không bao giờ quên *sự liên hệ giữa kiến trúc và điêu khắc*. + Do đó, trong tác phẩm điêu khắc của Modigliani, sự đồng cảm kiểu mẫu hình thức giữa thời kỳ hiện đại với thời kỳ cổ xưa của nghệ thuật Hy Lạp đã phô bày rất rõ, cho dầu trong nội dung, ông vẫn biểu lộ được sự độc lập xuyên qua những đường nét thuộc trường phái điêu khắc hiện đại tự nhiên.

\*/ Các bài học Modigliani tiếp nhận được trong khi tập trung vào điêu khắc đã không ửng phí, bởi vì chúng sẽ làm nổi bật sức mạnh hình thức và cấu trúc vững chắc trên những bức tranh **thời kỳ 1915-1920 sau này** của ông.

[Giữa khoảng **1909-1915**, Modigliani tự xem mình là một điêu khắc gia nên vẽ rất ít. Mùa xuân và mùa hè **1909**, ông làm việc hăng say trên một loạt tượng bán thân. Rủi thay, các bức này không bao giờ được kết thúc.

+ Bạn hữu điêu khắc đều tỏ ra ngưỡng mộ tài năng Modi. nhưng không mù quáng trước các yếu điểm của ông. + **Ossip Zadkine**<sup>33</sup> đã nói: *“Những bức tượng của Modigliani không hoàn tất do bởi xấu hổ chứ chẳng phải vì bất cứ lý do bí mật nào cả.”* + Nhà điêu khắc **Jacques Lipchitz**<sup>34</sup> lại kể: *“Tôi nhìn thấy Modi. đang làm việc ngoài sân. Vài cái đầu bằng đá –có lẽ là 5—đang được*

<sup>33</sup> Ossip Zadkine (điêu khắc gia Nga, 1890-1967).

<sup>34</sup> Jacques Lipchitz (điêu khắc gia người Lituanie, thuộc Nga, 1891-1973)

*đặt trên nền ciment phía trước phòng tranh. Anh ấy cứ mãi xem xét kỹ từ cái này sang cái khác.”]*

*\*/ Làm việc quá độ, rượu, thuốc lá và sự thiếu dinh dưỡng trong hoàn cảnh sống khó khăn là những dữ kiện trực tiếp góp phần vào sự suy sụp mau chóng sức khỏe họa sĩ. + Nhiều lần ông quy ngã ngay trong xưởng điêu khắc. + Lại nữa, trở ngại lớn trong địa hạt này chính là lúc bấy giờ, đá hoa bán giá rất cao. + Modigliani phải tự đi nhặt những tảng đá vút bỏ trong các công trường, gom lại thành đống và chở đến xưởng họa trên một xe cút kít. + Công việc đòi hỏi sự cần cù khổ nhọc, trong khi sức khỏe Modigliani lại rất mong manh và bụi đá thì không thích hợp chút nào với hai lá phổi bệnh hoạn của ông.*

#### 4.

***Luôn luôn Modigliani sống trong cảnh thiếu thốn cùng cực.** + Hàng ngày ông lang thang trên phố, bụng và túi đều trống rỗng. + Vì không có tiền trả cho chủ nhà, không cả thức ăn nên Modigliani phải nhập bọn với nhóm nghệ sĩ sống cơ khổ tại một ngôi nhà bỏ hoang. + Trong đám có một điêu khắc gia tử tế, nhưng họa sĩ không thể chịu đựng được tác phẩm của anh ta. + Một lần lên cơn giận dữ, họa sĩ đập nát bức tượng ưa thích nhất của người này rồi trốn đi.*

*\*/ Tuyệt vọng và đói khát, Modigliani đành phải nhận thức ăn từ những họa sĩ nghèo nhưng không quá độ cùng túng như ông. + Các cô gái giang hồ động lòng thương, đem cho ông rượu và thuốc lá. + Ông ngã bệnh một thời gian dài, họ thay nhau chăm sóc ông cẩn thận. + Cho đến lúc Modigliani vừa đủ mạnh và sau khi đem các tác phẩm hội họa lẫn cả điêu khắc của ông cất vào chỗ an toàn, các cô gái này cùng những người bạn nghệ sĩ nghèo gom tiền lại mua một cái vé, rồi đem đặt chàng Modigliani gầy mòn hốc hác vào trên chuyến xe lửa về Livorno với người mẹ yêu dấu mà chàng đã không gặp từ ba năm qua.*

[]

## V.

(1909 - 1915)

### 1.

Modigliani trải qua **mùa hè 1909** với gia đình tại Livorno. + Dưới sự lo lắng của mẹ, sức khỏe ông dần dần hồi phục và sáng tác trở lại.

*\*/ Trong những bức sơn dầu chào đời tại đây, có bức **Người Hành Khất** (sơn dầu 26x21 inches), còn gọi là **Người Hành Khất Ở Livorno**, vẽ một phụ nữ ăn xin rách rưới, đôi mắt đang nhắm lại—có thể*

Modigliani cho người này mù—*qua đó, ông phô bày rõ rệt tình cảm sâu đậm vẫn dành cho những kẻ túng cùng đau khổ* (như ở Paris ông thường giao tiếp). (Dầu xuất thân trong một gia đình trung lưu, nhưng cuộc sống Modigliani ở Montmartre và Montparnasse giống hệt của một người bị xã hội ruồng bỏ.)

[**Mùa thu năm 1909**, sau khi từ Livorno trở lại Paris, bức sơn dầu nổi tiếng *Người Nhạc Sĩ Trung Hồ Cầm* (29x1/2 in) vẽ chàng nhạc sĩ trẻ tuổi đang cúi nghiêng trên cây đàn, tâm trí để hết vào âm nhạc, ra đời. + Ngôi làm mẫu chính là người chơi violoncelle bất hạnh nghèo khổ (cây đàn của ông đã đóng vai trò chính yếu), sống cạnh phòng vẽ Modigliani tại Cité Falguière. + *Người Hành Khất* và *Người Nhạc Sĩ Trung Hồ Cầm* là 2 trong 6 tác phẩm được Modigliani trình bày tại Salon des Artistes Indépendants năm 1910 ở Paris.]

\*/ Bà mẹ Euginia van nài con trai lưu lại luôn trong nước Ý, nhưng sức cám dỗ của Paris quá mạnh; Modigliani ao ước sống lại cuộc đời vừa mới làm ông suýt chết. + Vì vậy, các cố gắng toan tính của gia đình đã không lôi kéo nổi bước chân nghệ sĩ, ông vẫn quyết tâm trở lại Paris với công việc và những thói quen xưa.

## 2.

**Modigliani tiếp tục con đường điêu khắc (cho đến đầu năm 1915).**

+ Ông luôn luôn nghĩ về điêu khắc như một nghề nghiệp thực sự của mình. + Nhưng do bởi sự túng thiếu tiền bạc, bởi nỗi khó khăn đắt đỏ của các vật liệu điêu khắc, bởi sự đòi hỏi của thị giờ và cũng bởi cơ thể yếu đuối, chứng lao phổi ngày càng phát triển, nên *Modigliani phải bỏ rơi điêu khắc để trở lại với hội họa trong 5 năm cuối cùng của đời mình.*

\*/ Tuy nhiên, xuyên qua những bức tượng đã hoàn thành, ông chứng tỏ được với khách thưởng ngoạn một tài năng điêu khắc. + Do đó, khó ai phủ nhận rằng ông là *một phần tử tiên phong trong số những điêu khắc gia hiện đại theo kiểu mẫu nghệ thuật Phi Châu.*

[Không ai biết được nhiều về các thời kỳ khác nhau trong *cái định mệnh ngắn ngủi nhưng đầy sôi nổi của Modigliani*. + Những lá thư nhỏ viết vào khoảng cuối đời, gửi mẹ hay gửi Leopold Zborowski, đã cho ra một ít chi tiết về cuộc sống nội tâm và ngoại tại của nhà nghệ sĩ. “*Với con, sự viết thư là một kẻ thù, nhưng xin mẹ đừng nghĩ rằng con quên mẹ và những người thân khác*”, Modigliani đã ân cần giải thích trên tấm thiệp Giáng Sinh gửi mẹ năm 1915. + Trong một lá thư ngắn gọn khác, viết

vào cuối năm 1918, Modigliani kể cho mẹ hay về sự thành công –ông muốn mẹ nghĩ rằng ông đang được biết đến--, về sức khỏe và về đứa con gái vừa mới chào đời của ông và Jeanne Hébuterne. + Những tờ thư từ Nice gửi đi cho Zborowski không nói lên điều gì ngoài những lời yêu cầu về tiền bạc và sự tham khảo để bán những bức tranh. + Người ta có thể tái dựng lại cuộc đời Van Gogh xuyên qua những lá thư trao đổi giữa họa sĩ và người em trai, cùng bạn hữu; *nhưng với Modigliani, những lá thư chẳng giúp gì được trong sự tìm kiếm chi tiết lai lịch cuộc đời ông.*

\*/ Modigliani cũng chẳng có bạn thân lâu dài giống như Toulouse-Lautrec có Maurice Joyant, người đã hy sinh rất nhiều trong sự giữ gìn các tác phẩm và làm sáng tỏ được cá chất Toulouse-Lautrec. + Ông chỉ được biết tới nhờ những nhà phê bình nổi tiếng và những văn, thi sĩ Pháp như André Salmon<sup>35</sup>, Jean Cocteau<sup>36</sup>, Blaise Cendrars<sup>37</sup> và Francis Carco<sup>38</sup>, nhưng hầu hết bọn họ chỉ viết những bài tầm phào về Modigliani sau khi ông đã chết].

### 3.

**Năm 1913**, Modigliani rời Montmartre để đến lưu trú tại Montparnasse.

\*/ Giống như thời kỳ thứ nhất, *lần thứ hai trở lại Paris, Modigliani luôn luôn túng thiếu một cách tuyệt vọng, lý do phần lớn bởi “khuynh hướng ghê sợ” đối với những gì thuộc lãnh vực buôn bán, trao đổi tiền bạc.*

\*/ Mang cá chất nhạy cảm của một chàng tuổi trẻ Ý Đại Lợi, *Modigliani thường tỏ thái độ xa lánh những người có khả năng đỡ đầu nghệ sĩ, các nhà mại bản; cũng như nhanh chóng mệt mỏi bởi bốn bức tường giam giữ của một phòng treo tranh.*

\*/ Dẫu khoác bộ vỏ bề ngoài của một kẻ nghèo khó và cuộc sống liên miên túng thiếu, ***Modigliani vẫn không đánh mất tác phong cao quý, thanh lịch nổi bật của mình.*** + Thay vì, giống như nhiều nghệ sĩ thời ấy trở nên tự tàn phé trên những cách sống thông thường, tự biến thành những thương buôn, hoặc bán rẻ hết tác phẩm cho các nhà mại bản, thì ***nơi Modigliani, sự tự trọng về tài năng và phẩm chất vẫn không mai một.***

---

<sup>35</sup> André Salmon (nhà văn Pháp, 1881-1969).

<sup>36</sup> Jean Cocteau (nhà văn, đạo diễn Pháp, 1889-1963)

<sup>37</sup> Blaise Cendrars (nhà văn Pháp, 1887-1961.)

<sup>38</sup> Francis Carco (nhà văn Pháp, 1886-1958).

\*/ Trong khi có những nghệ sĩ lỡ thời lân la làm thân với các nhà buôn tranh người Mỹ giàu có tại các quán *café* Paris thì **Modigliani, có lần, khi được một nhà mại bản trân trọng mời uống trà, đã cố ý dùng điều thuốc lá của mình đốt cháy tấm khăn trải bàn rồi phá lên cười ngạo nghệ.**

\*/ Ông có thể sống *không có* đàn bà nhưng **không thể không đáp trả một cách tao nhã** tấm lòng ân cần của một cô gái giang hồ nào đó dành cho mình. + Ông **không bao giờ vẽ chân dung mà không có cảm tình với người làm mẫu dù nam hay nữ; không hề sáng tác như một lối kiếm tiền**

\*/ Ông say mê cái **Đẹp và ao ước trốn tránh những điều bình thường nhằm chán của cuộc đời thực tế.** + Ông rất yêu mến trẻ thơ – giống như Jules Pascin<sup>39</sup> – nhất là với những đứa bé, con cái các lán giềng nghèo khổ ở khu Montparnasse. + Xuyên qua những bức chân dung về chúng, người ta cảm nhận được rõ rệt *tính dịu dàng chân thật mà Modigliani đã dành riêng cho trẻ thơ.*

\*/ **Họa sĩ cũng tỏ ra rất tử tế và có lòng nhân đối với những người cùng khổ.** + Khuôn mặt các “người mẫu” thuộc hàng tầm thường trong xã hội (*những kẻ bất hạnh, vô gia cư, những con người bị khai trừ khỏi xã hội, con gái bà gác cửa nghèo khó, các đứa trẻ bệnh hoạn, các cô gái giang hồ...*) được Modigliani phô bày tuyệt diệu qua tranh vẽ bằng những đường nét cảm động. + Tài năng, sự quyến rũ bề ngoài cùng nỗi dịu dàng trên cách đối xử khiến Modigliani được mọi người chung quanh mến chuộng; + về yếu đuối bệnh hoạn và sự kiêu hãnh điên loạn của ông cũng chính là mục tiêu gợi lòng trắc ẩn nơi những người giao thiệp với ông.

\*/ Dĩ nhiên, các thói quen xấu nơi Modigliani vẫn không thể sửa chữa. + Ông lê la từ quán rượu này sang quán rượu kia, thay đổi từ người bạn này sang người bạn nọ, yêu đương từ cô gái này sang cô gái khác; tuy nhiên **trong những khoảnh khắc tâm tư chìm lắng, thích thú bởi vài kẻ nào đó được nhìn như một thiên thần gãy cánh, nhà họa sĩ đã say sưa vẽ ra hình ảnh ấy ngay.** + Trên cái gác xếp lưu trú, từ ký ức, một loạt những chân dung thanh tú được sáng tạo. + **Suốt cuộc đời, Modigliani đã phung phí tác phẩm của mình cũng nhanh như phung phí tiền bạc hiếm hoi kiếm được.**

\*/ **Sự thật,** Modigliani không bao giờ có đủ tiền để sống. + Mỗi ngày ông ngồi nơi cái quán lộ thiên *Café de la Rotondo* hay quán *Dôme*, cây cọ trong tay, vẽ chân dung giống như tạc bằng những nét sắc và nhanh bất cứ ai ông thấy vừa ý, làm chung hứng thích thú cho khách thưởng lãm, rồi đưa tặng bức tranh cho “*người mẫu tình cờ*” với nụ cười ảm áp để đổi lấy vài *sous (xu)* hay một ly rượu mạnh.

---

<sup>39</sup> Jules Pascin, họa sĩ cùng thời người Bulgaria (1885-1930).

\*/ Khi có nhiều bức vẽ, Modigliani cố gắng bán chúng cho người mại bán. + Hầu hết giới này khi ấy không thích tác phẩm Modigliani nhưng vẫn muốn giữ chúng với ý nghĩ may rủi rằng có thể cuối cùng chúng sẽ gõ đúng vào thị hiếu thường lãm của những kẻ sưu tập. + *Có chuyện kể rằng, một người mại bán sau khi nghe giá tiền Modigliani đưa ra, theo thói quen, lại đề nghị con số ít hơn. Không nói lời nào, Modigliani dùng cây đinh xuyên một cái lỗ suốt các bức vẽ và luôn sợi giây qua đó, treo chúng lên trên bức tường nhà tắm.*

#### 4.

**Năm 1913**, Modigliani gặp **Chaim Soutine**<sup>40</sup>, một di dân hoang dã thô lỗ, gốc Do Thái, đến từ Lithuanie (thuộc Nga). + Cả hai trở nên thân thiết với nhau. + Lớn hơn Soutine 10 tuổi, chính Modigliani đã dạy cho Soutine cách thức sống và cư xử lịch sự giữa xã hội Paris. + Trong hội họa, Soutine có nét sơn dầu đậm đặc, mang tính cách bùng nổ, điều đã làm quyến rũ người bạn Ý.

[Vài lần Soutine ngồi làm mẫu cho Modigliani. + Có một bức hoàn tất tại ngưỡng cửa phòng Kisling ở căn nhà trọ số 3, Rue Joseph Bara, kế cận phòng Soutine. + Thái độ hoang dã, bất phục tùng quy tắc của Soutine về hội họa rất được Modigliani ưa thích. + Về sau, Modigliani giới thiệu Soutine với Zborowski, bạn thân và cũng là nhà mại bán riêng của ông. + Vào cuối đời, lúc đang bệnh nặng đến hồi quy ngã, Modigliani đã nói với Zborowski: *“Bạn đừng lo! Tôi chết đi, bạn vẫn sẽ còn có được những tác phẩm của một thiên tài: Đó là Soutine.”*]

\*/ Người bạn khác là **Moise Kisling**<sup>41</sup>, một họa sĩ có khuôn mặt vuông vắn mạnh mẽ. + Kisling xuất thân từ trường mỹ thuật hội họa tại vùng quê hương Cracow, Ba Lan. + Joseph Pankiewicz<sup>42</sup>, vị giáo sư hội họa của Kisling đã quyết liệt thúc giục ông đi qua Pháp. + Kisling thường kể:

*“Pankiewicz hết lòng khuyên nhủ tôi nên tìm đến Paris, nơi mà chàng nghệ sĩ Do Thái & Ý bất hạnh nhưng đầy tài năng vừa mới bắt đầu nghề nghiệp và vận mạng xấu của mình trên sự đối nghịch táo bạo với hiệp hội nghệ sĩ.”*

\*/ Kisling đến Paris năm 1910. + Ông và vợ là Renée thường ngồi làm mẫu cho Modigliani; cố gắng giúp nhà họa sĩ bằng mọi cách. + Khi

<sup>40</sup> Chaim Soutine, họa sĩ Nga gốc Do Thái (1893-1943).

<sup>41</sup> Moise Kisling, họa sĩ Ba Lan (1891-1953).

<sup>42</sup> Joseph Pankiewicz, giáo sư hội họa Ba Lan (1866-1940).



Modigliani không có nơi để vẽ, Kisling mời ông vẽ trong phòng tranh của mình trên đường Joseph Bara. + Ở đó, Modigliani cho ra đời vài trong số những tuyệt tác, gồm bức chân dung Soutine, Jean Cocteau và bức chân dung đôi của cặp vợ chồng nhà điêu khắc Jaques Lipchitz. + (Kisling cũng là người đã giúp Lipchitz trong việc làm mất nạ khi Modigliani vừa chết).

\*/ Khác hẳn Modigliani, người có thể khiếm nhã một cách trẻ con với những khách hàng mua tranh nếu cảm nghe chút xíu ác cảm về họ, Kisling lại tỏ ra rất hòa nhã trên những giao dịch với các nhà mại bản. + Ông chủ trương một triết lý sống như sau: “*Người ta chỉ cần làm việc, ăn uống, thoải mái và vui thú là đủ.*”

\*/ Ngoài ra, **Jean Cocteau**<sup>43</sup>, chàng thi sĩ lịch sự trẻ tuổi Pháp, cũng trở nên thân thiết với Modigliani trong thời gian Modigliani vẽ chân dung cho ông.

[Về sau, trong tập hồi ký, Jean Cocteau đã viết: “*Tôi ngồi làm mẫu mỗi ngày cho Modigliani trong phòng vẽ của Kisling. Bức chân dung của tôi –Modigliani đưa giá từ 5 đến 15 quan—thành hình tuyệt diệu dưới bàn tay chuyển động nhanh nhẹn của anh. Nó là một trong những bức thành công, được tán dương rộng rãi sau khi Modigliani đã chết. Nhưng khi ấy cả tôi và anh, không ai nhìn thấy những liên quan lịch sử hội họa kiểu ấy. Chúng tôi chỉ cố gắng để sống, và sống chung với nhau.*”]

\*/ Trong các tác phẩm Modigliani, dù khỏa thân hay chân dung, người ta thường chỉ thấy một khuôn mặt. + Họa hiếm lắm mới có bức vẽ hai người trên cùng một nền canvas. + Ví dụ như bức chân dung cặp vợ chồng nhà điêu khắc **Jaques Lipchitz** (sơn dầu, 31.1/2x in). + Năm 1916, Lipchitz và vợ tìm đến Modigliani xin vẽ chân dung. + Lipchitz kể:

“*Modigliani nói: ‘Giá mỗi bức của tôi là 10 quan và một ly rượu, bạn biết rồi chứ?’ + Ngày hôm sau anh đến nhà tôi, vẽ rất chính xác với tốc độ nhanh khủng khiếp một loạt những bức phác họa sơ bộ, bức này tiếp nối bức kia. + Cuối cùng một bức được chọn, cảm hứng từ tấm ảnh chụp đám cưới chúng tôi. + Ngày kế tiếp, lúc một giờ chiều, Modigliani trở lại, mang theo tấm canvas đã cũ và hộp màu. + Vợ chồng tôi bắt đầu ngồi theo tư thế bức phác họa đã chọn. + Ngay bây giờ tôi như còn nhìn thấy anh rõ ràng trước mắt, --ngồi trước tấm canvas được anh đặt trên chiếc ghế thế cho giá vẽ, anh im lặng làm việc, thỉnh thoảng dừng tay để chỉ nhấp ngụm rượu từ cái chai đặt bên cạnh. + Cũng có lúc anh đứng lên, chăm chú nhìn vào bức tranh với ánh mắt xem xét, rồi lại nhìn hai*

---

<sup>43</sup> **Jean Cocteau**, thi sĩ Pháp (1889-1963).

người mẫu. + Cuối cùng đến một ngày, anh nói: 'Nào, tôi nghĩ là đã xong.' + Chúng tôi nhìn bức tranh, quả nhiên thấy nó đã hoàn tất. + Nhưng tôi cảm nghe trong lòng một ít ngại ngùng khi có được tác phẩm với giá tiền khiêm nhượng phải trả chỉ 10 quan. + Tôi cũng không nghĩ ra được điều Modigliani có thể vẽ hai chân dung trên cùng một nền canvas. + Vì vậy, tôi gợi ý, nếu như anh thích, anh có thể tiếp tục mà không cần người mẫu. + Mục đích của tôi là chỉ mong trả thêm ít tiền cho anh. + Tôi nói: 'Bọn điều khắc chúng tôi thường ưa những điều phụ thuộc.' + Modigliani trả lời: 'Nếu anh muốn tôi làm hồng bức tranh, tôi sẽ tiếp tục vẽ.' + Tôi nhớ, bức ấy chiếm mất hai tuần để hoàn thành, có lẽ đó là thời gian lâu nhất Modigliani đã dành cho một tác phẩm hội họa."

\*/ **Cũng tại Montparnasse**, Modigliani thường xuyên nhập bọn với những nghệ sĩ dẫn đạo của nền nghệ thuật hiện đại thế kỷ 20 như Matisse<sup>44</sup>, Maillot<sup>45</sup>, Picasso, Vlamic, Carco, Salmon, Soutine, Derain, Kisling, Léger<sup>46</sup> và Gleizes<sup>47</sup> tại các quán *café Rotondo* và *Closerie des Lilas* để bàn thảo về những lý thuyết và thể thức sáng tạo mới trong hội họa. + Giữa cả đám, người hùng biện và cương quyết nhất chính là Modigliani.

+ "*Anh ấy đã nhận lấy con đường sai lầm và đang bắt đầu tự vùi chôn lấy mình,*" đó là lời nhận định của Max Jacob<sup>48</sup>, nhà văn và cũng là bạn của Modigliani.

□

## VI. (1915 - 1916) (Paris thời kỳ II)

### 1.

**Trận Đệ I Thế chiến** xảy ra làm giải tán hết mọi nghệ thuật của Montparnasse. + Cô đơn hơn bao giờ, Modigliani đi lang thang mãi trong khu và uống rượu càng nhiều thêm. + Một buổi sáng sớm say ngất ngư, chân thấp chân cao từ phố xá về cái chuồng chim của mình, Modigliani cất tiếng làm nhảm những bài hát ru con rất buồn bằng tiếng Ý. + Cảnh sát chặn ông lại đòi xem căn cước. + Ông kêu lên: "*Căn cước*

---

<sup>44</sup> Henri Matisse (họa sĩ Pháp, 1869-1954).

<sup>45</sup> Maillot (điều khắc gia Pháp, 1861-1944).

<sup>46</sup> Léger (họa sĩ Pháp, 1881-1955).

<sup>47</sup> Gleizes (họa sĩ Pháp, 1881-1953).

<sup>48</sup> Max Jacob, nhà văn Ý (1876-1944).

à?” + Rồi lục túi, lôi ra một cuộn lộn xộn những bức vẽ. “*Cần cước đây! Thông hành của đời tôi đây!*” + Họ bắt ông giam vào nhà ngục. + Vài ngày sau, bạn bè hay tin, can thiệp cho ông được thả ra. + Trong tù, Modigliani vẽ chân dung các bạn đồng cảnh. + Có một bức vẽ **Diego Rivera**<sup>49</sup>, họa sĩ Mỹ Tây Cơ, quen biết Modigliani trong những ngày sống Paris dạo trước.

[Hai họa sĩ thường xuyên gặp nhau, tranh luận về nghệ thuật, uống rượu chung và cãi nhau dữ dội. + Trong *The Fabulous Life of Diego Rivera*, Bertram D. Wolfe kể lại rằng chính chàng họa sĩ Mỹ Tây Cơ cần cù đã giúp đỡ Modigliani tận tình bất cứ khi nào Rivera và người tình Angela của ông có tiền.]

\*/ Ra khỏi tù, Modigliani đem bán những bức này, nhưng lần lượt các nhà mại bản đều từ chối.

\*/ **Max Jacob** giới thiệu Modigliani với nhà mại bản Paul Guillaume<sup>50</sup>. + Guillaume mở một phòng tranh tại Rue du Faubourg St. Horoné năm 1915. + Ông ta tỏ ra rất thích thú trước những tác phẩm Modigliani nên lân la kết thân và *chiếm được với giá rất rẻ gần như tất cả các bức tuyệt diệu nhất của họa sĩ.*

\*/ **Túng cùng, tuyệt vọng**, Modigliani kết giao với những kẻ vô lại để kiếm rượu uống. + Khi ngất ngư say, ông điên dại chuyện trò với những con người trong trí tưởng tượng. + Bà Euginia cố gắng cứu con trai bằng cách gửi đến Modigliani những lá thư cùng tiền bạc, quần áo. + Modigliani đem ngay những thứ này phân phát cho các người bạn nghèo khó, nường trọn số tiền vào trong cuộc rượu với những kẻ say gặp gỡ bất chợt, rồi lại đọc lớn giọng những lời đau khổ của mẹ trong quán rượu. + Một cô gái giang hồ thuyết phục và giúp đỡ Modigliani tề chỉnh lại trong cách ăn mặc. + Chẳng mấy chốc, ông đem bán cái áo khoác ngoài, xé rách vành viền của chiếc mũ và cắt ngắn cái áo ấm bằng một con dao bỏ túi.

## 2.

**Cuối năm 1915**, khi đang đứng trên bờ giáp của sự đói thì Modigliani được nhà điêu khắc Zadkine giới thiệu với nữ thi sĩ người Anh **Beatrice Hastings**.

[Ngoài bà mẹ Euginia, **Beatrice Hastings** là người thứ nhất trong số hai người đàn bà chiếm hữu một vị trí quan trọng trong cuộc đời tình cảm của Modigliani. + Có một phía cho rằng chính

---

<sup>49</sup> Diego Rivera (1886-1957), họa sĩ Mỹ Tây Cơ.

<sup>50</sup> Paul Guillaume, nhà mại bản tranh người Pháp (1893-1934)

Hastings đã khiến Modigliani uống rượu *whisky*; phía khác tin rằng bà thật sự khuyến khích và giúp ông làm việc. + Nhưng, ít nhất trên một cách nào đó, Beatrice Hastings đã thành công trong sự làm cho Modigliani bình lặng chút ít cuộc sống sôi động, cũng như tin tưởng được vào sự hy sinh không cần đáp trả của bà. + Từ nhiều bức chân dung vẽ ra “*bằng tất cả gan dạ của một vị thần trẻ tuổi*” (như Hastings thường nói), Modigliani đã để lại những nét cứng rắn đầy nghị lực mạnh mẽ và cá chất lạnh lẽo bừng bình, phảng phất qua cái miệng trên khuôn mặt Beatrice. + Cũng có những bức phôi bày cảnh sắc hỗn độn trong căn nhà Beatrice trên đường Norvins ở khu Montmartre.]

\*/ Trong hai năm **1915-1916**, Modigliani sống với Beatrice Hastings. + Tuy nhiên, khi khám phá ra Beatrice đang âm thầm chung chạ với những người đàn ông khác vì sở thích hơn là vì tiền, Modigliani đã nghiêm trang nói với bà: “*Em yêu, em là một con điếm!*” rồi âm thầm bỏ đi.

[]

## VII. (1916 - 1917) (Paris thời kỳ II)

### 1.

Chàng họa sĩ tiếp tục cuộc sống trôi giạt từ quán *café* này sang quán rượu khác, di chuyển chỗ ở từ rầm rộ này sang gác mái kia trong các căn nhà nghèo nàn hoặc bỏ hoang. + Picasso có thể giúp đỡ Modigliani, nhưng Picasso lại quá bận rộn với cái tổ riêng của mình. + Những người bạn khác như Rivera, Soutine, Kisling, Jacob và Paul Guillaume tuy quý mến họa sĩ, nhưng họ cũng quá nghèo để chỉ có thể đãi Modigliani không gì khác hơn những ly rượu nhỏ. + ***Modigliani lại không có khả năng thương lượng với các tay mại bản.***

\*/ Trong tình cảnh tuyệt vọng, ông xin vào vẽ ăn lương công nhật tại một phòng tranh, y hết một người thợ, hoặc đổi lấy bốn quan và một chai *cognac* cho mỗi bức sơn dầu. + Bị giam giữ bởi xưởng vẽ chật chội trong nhiều tuần lễ liên tiếp, Modigliani không buồn trò chuyện và lúc nào cũng sống trong trạng thái nửa say nửa tỉnh. + Tuy nhiên, khi người mại bản mở ra một bữa tiệc cho khách thường lăm vào ngắm chọn các bức tranh, Modigliani đã nổi xung, đập chai rượu vào đầu ông ta rồi bỏ chạy ra ngoài đường phố, miệng hét lên những tiếng kêu hoang dại.

## 2.

**Modigliani đại diện trường phái** cho rằng “*Nghệ Thuật phát triển không phải trên sự quan sát Thiên Nhiên*”.

+ Trong tác phẩm, ông tỏ ra rất đối chọi với Courbet<sup>51</sup>, hay Pissarro; + ngược lại, cũng nói lên sự ràng buộc một cách trí thức với Delacroix<sup>52</sup>, người nhiều lần chống đối sự bắt chước Thiên Nhiên; luôn với Degas xuyên qua câu tuyên bố của Degas<sup>53</sup>: “*Không khí chúng ta cảm nhận trong tranh các bậc thầy thời đại cũ không bao giờ là không khí chúng ta đang thở ở không gian bên ngoài.*”

\*/ Với Modigliani, Thiên Nhiên không quan trọng. + Ông vẽ chỉ ba bức phong cảnh và không bức tĩnh vật nào được biết đến. + Ông không bao giờ vẽ chân dung giữa những hoa lá. + Bức “*La Belle Épicière*” là một ngoại lệ, có vài ngọn cây được nhìn thấy trên một con đường ở Montparnasse, nhưng chúng đều là những cây trụi lá.

\*/ **Màu sắc trong tranh Modigliani** vững vàng mạnh mẽ; cổ điển nhưng không quá lạnh lẽo, tinh xảo nhưng không quá trí thức, nền *canvas* hầu như luôn luôn đơn giản với màu xanh lam ngọc, xanh đợt chuối, xanh lá cây hay màu nâu.

\*/ **Giống như Chaim Soutine**, Modigliani có thể được xếp vào trường phái Biểu Hiện (Expressionisme). + Patrik Heron, nhà phê bình người Anh đã nhấn mạnh rằng “*Bên dưới cái bề mặt gãy góc và vụn vẹo với màu xanh và màu gạch đỏ cuốn xoáy, thể thức khuôn nét của Soutine rất gần với hình dạng những người đàn ông và đàn bà trong tranh Modigliani.*”

\*/ Modigliani thành công trên cả hai mặt **tiêu biểu và không tiêu biểu** cùng một lúc. + Ông đáp ứng đòi hỏi của những người theo chủ nghĩa thuần túy trong ý nghĩ rằng “*một bức tranh là một mặt phẳng được bao phủ với màu sắc hội tụ trong trật tự nào đó*”; + nhưng ông cũng quy định trên nền vải “*những liên quan mật thiết giữa cá nhân họa sĩ với dự tính, xã hội và con người.*”

## 3.

Một thời gian ngắn sau khi vẽ trở lại (1915), **năm 1916**, Modigliani gặp **Leopold Zborowski**<sup>54</sup>. Một tình bạn thâm sâu được thực sự kết tụ giữa hai người.

\*/ **Zborowski** là thi sĩ, xuất thân giòng giới quý tộc Ba Lan, quê ở Cracow. + Dáng cao ráo lịch sự, hàm râu mép rậm xuống, đôi vai rộng, ông được học bổng sang Paris tháng 6/1914. + Như một người ngoại

<sup>51</sup> Courbet, họa sĩ Pháp (1819-1877).

<sup>52</sup> Delacroix (họa sĩ Pháp, 1798-1863).

<sup>53</sup> Edgar Degas (họa sĩ Pháp, 1834-1917).

<sup>54</sup> Leopold Zborowski (1889-1932).

quốc mang thông hành Áo, sau Thế chiến thứ I, Zborowski bị giam giữ một thời gian. + Được thả ra, ông kiếm sống bằng nghề bán sách và buôn các bức tranh trường phái Hiện Đại (Modernisme).+ Tâm tính ông đặc biệt nhân ái. + Đối với những nghệ sĩ thất cơ lỡ vận (như Utrillo, nhất là Modigliani), Zborowski đã dành cho sự hy sinh và một tình thương cuồng tín, bất chấp mọi trở ngại-- đặc biệt tính liêu lĩnh và khí chất nóng nảy của nghệ sĩ, điều dễ làm nản lòng bất cứ ai không có được nỗi cảm thông và sự tôn trọng cao độ cho nghệ thuật. + Trên thực tế, Zborowski đã khuyến khích Modigliani rất nhiều, giúp đỡ họa sĩ chiến đấu trong cuộc sống lẫn cả trên nghề nghiệp. + Sự tận tình của hai vợ chồng Zborowski khiến Modigliani hoàn thành được những tác phẩm quan trọng trong ba năm cuối cùng của đời ông. + Modigliani vẽ Zborowski và bà vợ (Hanka Cirowska) nhiều lần.

[Từ khởi đầu, cũng giống như chính Modigliani –người chẳng chút nào kiên nhẫn hay có tài thuyết phục bè bạn--, chàng thi sĩ chuyển sang mại bản này đã nhận thấy các tác phẩm Modigliani khó lòng được giới thưởng ngoạn ưa thích. + Nhưng Zborowski không biết mỏi mệt. + Chẳng điều gì làm nản lòng ông. Modigliani cần phải có đủ thức ăn, và trên tất cả, những vật liệu để vẽ. + Zborowski phải tự nhin phần thuốc lá riêng để Modigliani có rượu uống bởi vì ông nhận thức được rằng đối với họa sĩ, rượu cần thiết thế nào cho tác phẩm. + Khi mọi sự trở nên tồi tệ, Zborowski đi thật xa để bán những quần áo riêng và vài vật dụng giá trị mà ông có, dành tiền lại cho Modigliani. + Vợ ông cũng hoan hỉ hy sinh giống như chồng. + Bà thường cho Modigliani ăn, săn sóc họa sĩ trong lần bệnh cuối cùng và giữ giùm con đại cho Jeanne Hébuterne.]

[]

## VIII.

(Paris, 7/1917 – 10/1918)

### 1.

**Mùa hè 1917**, Modigliani gặp **Jeanne Hébuterne**, con gái một người bán hàng rong. + Cả hai lập tức bị cuốn hút vào nhau. + Sinh năm 1898 tại Paris, Jeanne Hébuterne là sinh viên trong lớp phác họa tại một trường mỹ thuật trên đường Rue de la Grande Chaumiere; nơi đây nàng gặp Modigliani. + Tên tục của nàng là *Hạt Đậu Đỏ (Haricot Rouge)*, có lẽ do từ mái tóc màu hạt dẻ pha màu đỏ lợt thường xuyên được bôi cao sau gáy.

\*/ Một bản viết ba dòng bằng mực được ghi xuống theo lời đọc của Modigliani: “*Hôm nay, ngày 7/7/1919, tôi tự nguyện thành hôn với cô*

*Jeanne Hébuterne trước khi những văn thư được chính thức hợp lệ.*” + Bên dưới bản tuyên bố, có chữ ký của họa sĩ và vị hôn thê, luôn chữ ký của hai chứng nhân là Zborowski và Lunia Czechowska.

\*/ Tuy nhiên, do bởi sự không chính thức hóa được những văn thư, hoặc bởi lý do nào khác mà sự liên kết giữa hai kẻ yêu nhau *không bao giờ được hợp lệ.*

\*/ Trẻ hơn Modigliani 14 tuổi, dáng người nhỏ nhắn, mảnh dẻ, tính tình dịu dàng trầm lặng, Jeanne yêu Modigliani bằng cảm xúc mãnh liệt. + Ngược lại trong nàng, họa sĩ cũng tìm thấy sự tương hợp hoàn toàn của đầu óc và thân thể. + (*Ông dành trọn tình yêu và nghệ thuật cho người con gái đến hết đời.*)

\*/ **Từ 1917** cho tới khi tự tử (ngay sau cái chết của Modigliani), Jeanne Hébuterne liên tiếp ngồi làm mẫu cho chồng. + Trong tất cả mọi bức tranh, khác hẳn với Beatrice Hastings, nàng xuất hiện dịu dàng, ngoan ngoãn trên thế ngồi yếu đuối, uể oải.

\*/ **Jeanne Hébuterne** bỏ nhà trốn theo Modigliani. + Hai người trẻ tuổi trải qua với nhau hầu hết các hoàn cảnh ghê khiếp: *sống lây lất trong các quán café, ngủ trên sàn đất lạnh tại các quán rượu hay trong phòng vẽ của những nghệ sĩ, nhận các mẫu bánh mì từ tay các người hầu bàn ban phát.* + Đói khát và đau khổ, họ cùng nhau lang thang khắp mọi nẻo đường thành phố, bày bán các bức tranh trên những vỉa hè Paris. + *Cũng có lúc, Jeanne Hébuterne hành nghề ăn xin.*

\*/ Vợ chồng Zborowski lại ra tay cứu vớt họ.

\*/ Trong những quán *café*, rất nhiều người bàn tán về lòng nhân ái của Zborowski đối với Modigliani.

\*/ Quả thật, Zborowski không hề bị mất niềm tin về tài năng Modigliani; + ông chia xẻ với họa sĩ từng cái quần cái áo; + thuyết phục các nhà mại bán khác phải tin tưởng về giá trị kho tàng thiên phú của Modigliani.

\*/ Tuy nhiên, Zborowski cũng không dư dả; ông chỉ sở hữu mỗi một ngôi nhà trống trơn, một người vợ và nỗi ham muốn làm thơ. + Ông rất có từ tâm nhưng lại không đủ điều kiện thực tế giúp đỡ bạn lâu dài tốt đẹp. + Zborowski cố gắng bán vài bức tranh cho Modigliani, nhưng số tiền thu được cũng không đủ để thay đổi hoàn cảnh, nên họa sĩ nhanh chóng đem tiêu hết trong rượu và thuốc lá.

## 2.

**Tháng 12/1917**, Zborowski đứng ra tổ chức cuộc triển lãm cho Modigliani tại phòng tranh của cô Berthe Weill, cũng là một nhà mại bán. + Thay vì thành công, nó lại mang tai họa. + Một đám đông gồm các cô bán hàng, các người làm mướm và những cậu bé đưa thư tụ họp đầy trước cửa sổ và trên các lối ra vào để nhìn ngắm bức khỏa thân vẽ bằng

son dầu với nét cọ lạ lùng tao nhã. + Cảnh sát cứ khăng khăng cho rằng các bức này là ô nhục và buộc phải tháo gỡ chúng khỏi cuộc triển lãm, lại còn bắt giam Modigliani và cô Berthe Weill.

\*/ Không bức nào được bán ra. (Ngay sau khi Modigliani từ trần, một trong năm bức khóa thân ấy được kêu lên đến giá 22.000 quan!)

\*/ **Francis Carco**, thi sĩ Pháp, bạn của Modigliani, tỏ ra ưa thích đặc biệt bức khóa thân vẽ cô gái tóc vàng, "*Le Grand Nu*" (son dầu, 28.1/2 x 20.1/8 inches) trong buổi triển lãm. + Ông muốn mua nó, móc hết tiền trong túi đưa ra. + Số tiền quá ít, nhưng đó lại là tất cả những gì Carco hiện có khi ấy. + Modigliani bèn bảo bạn, vẻ nửa say nửa tỉnh: "*Bạn thích tranh tôi à? Tại sao? Cái gì? Bạn hiểu điều ấy không? Bạn yêu nó như yêu một người đàn bà à? Vậy thì hãy nhận nó đi!*" + Và Modigliani đưa bức tranh cho Francis Carco.

\*/ Những giai thoại thế này thì đầy dẫy và được **nhiều người xác nhận là thật**. + Nhưng trong khi kể lại về cá chất kiêu hãnh thường xuyên ngạo mạn của Modigliani, người ta lại **nói rất ít đến giá trị, ý nghĩa hay tính trang nhã của tác phẩm**; hơn nữa **là sự thấu suốt tâm lý của họa sĩ đối với người mẫu**.

\*/ Chỉ những nghệ sĩ và các nhà trí thức thuộc vòng giao thiệp của Modigliani—như Cocteau, Lipchitz và Zborowski—mới nhận biết đầy đủ đề tán thưởng độ chính xác liên tiếp của những đường nét và nhịp điệu mềm mại uyển chuyển của cây cọ hay cây bút chì trong tay họa sĩ. + Theo ngày tháng, bàn tay Modigliani trở nên rõ ràng và chắc chắn hơn. + Trong những năm cuối đời, đầu thường xuyên đau yếu và nghèo khó, ông vẫn đạt được tính chắc chắn như vậy suốt qua những đường nét nhanh và trau chuốt tinh vi trên các bức sơn dầu.

### 3.

**Modigliani vẫn phải dời** từ chỗ ở này sang chỗ ở khác và không hề có đủ khả năng tạo cho mình một xưởng vẽ khiêm nhường. + Có thời gian ngắn, ông sống trong "*La Ruche*" (cái tổ ong), tòa nhà xiêu vẹo đổ nát trên đường Dantzig. + Cũng nơi đây Chagall, Kisling, Soutine và nhiều nghệ sĩ ngoại quốc lưu trú trong những phòng tranh nhỏ bé riêng biệt của họ. + Trong khi ấy, bệnh lao phổi không bao giờ hoàn toàn rời khỏi Modigliani. + Nó chính là nhân tố của cả hai khuynh hướng khao khát sự chăm sóc điều trị lẫn cả sự tự tàn phá trong tâm hồn Modigliani.

\*/ Cùng thời gian này, Modigliani bắt đầu được biết đến bởi các nhà phê bình, thi sĩ và bạn hữu cùng giới; **nhưng trừ ra vị bác sĩ trun nghĩa Paul Alexandre, không ai muốn mua tranh Modigliani**.



\*/ **Paul Alexandre** là một bác sĩ trẻ người Pháp, sống ở Paris. + Vàng trán rộng, khuôn mặt xương xương, ông trở thành bạn Modigliani khi bắt đầu mua các bức tranh của họa sĩ. + Vị khách hàng này đặc biệt được nhớ tới bởi vì thời gian giao thiệp Modigliani, *bác sĩ Alexandre vẫn còn đang rất chật vật* trong việc cố gắng tự xây dựng sự nghiệp, và cũng bởi *lúc ấy, Modigliani hoàn toàn chưa nổi tiếng*. + Trong khi hầu hết các tác phẩm đầu tiên Modigliani sáng tạo đã biến mất thì có hơn một tá những tuyệt phẩm vẽ ra giữa **những năm 1920** vẫn còn hiện hữu trong bộ tranh sưu tập của gia đình Alexandre.

#### 4.

Những bức vẽ trong thời kỳ Paris lần II của Modigliani chia thành hai loại rõ rệt: Chân dung và Phụ nữ khỏa thân. + Trên hình thức cấu tạo, chúng được sáng tác theo kiểu mẫu những tượng thần da đen, pha chút vay mượn từ những người phái Cubisme với màu sắc phối hợp làm gợi nhớ lối vẽ trên tường của Ý thời Phục Hưng xa cũ.

\*/ Ngồi làm mẫu cho các bức chân dung thường là các người bạn (thi sĩ Jean Cocteau, Henri Laurens<sup>55</sup>)..., các người tình (Beatrice Hastings, Jeanne Hébuterne), hoặc đa số những người thuộc giai cấp thấp kém trong xã hội.

\*/ Nhưng cho dầu là một bức chân dung hay khỏa thân, *yếu tố nhạc tính, một trong những nét đẹp dịu dàng và tĩnh lặng của nghệ thuật, đều được Modigliani khai thác kỹ lưỡng*. + **Đó là phong cách riêng của ông, bắt nguồn từ sự chân thật trong tâm hồn**.

\*/ Ít tham vọng nhất trong hàng ngũ nghệ sĩ, *Modigliani là họa sĩ của chỉ một dáng cách, một khuôn mặt cô độc trên nền canvas*. + Sự chắc chắn của những đường nét bên ngoài, tính thâm lặng đặc biệt trong cách tạo mô hình và phương pháp tiết kiệm độ bóng lánh của màu sắc là những phần đơn giản tụ hội lại trên nền vải. + *Do bởi tất cả sự đơn giản ấy mà bức họa mang tính chất sống động*.

\*/ Một điều đặc biệt nữa của tranh Modigliani là các đường nét *thanh nhã nhưng thật mạnh mẽ*, phần lớn hoàn thành bằng những nhát cọ mỏng, sắc, **biểu lộ cá chất tự tin một cách độc đoán** trong tâm hồn họa sĩ, làm chế ngự được cái nhìn phân tích của kẻ thưởng ngoạn đối với những biến dạng thiếu sót của khuôn mặt và thân hình người mẫu. + Họa sĩ thường diễn tả họ trong cung cách của một người xanh xao, tóc đen, mặc chiếc áo choàng dài, ngồi nơi quán *café* lộ thiên *Rotonde* hay quán *Dôme*, ly rượu áp-xanh đặt trước mặt.

---

<sup>55</sup> Henri Laurens (điêu khắc gia Pháp, 1885-1954).

## 5.

Năm 1914, trong cuộc rượu một đêm tại nhà một người bạn họa sĩ, Modigliani bỗng dung hét lớn, rồi chụp lấy cọ, bắt đầu vẽ như điên dại, vừa vẽ vừa la rằng “**đã tìm ra phương cách**”. + Khi hoàn tất tác phẩm, Modigliani hoan hỉ trình ra trước mọi người bức tranh vẽ người đàn bà với cái cổ dài theo hình dáng một con thiên nga.

\*/ Quả nhiên, Modigliani đã tạo được cho riêng mình một lối vẽ: + Gần hơn là *những bức chân dung với cái đầu hình quả trứng đặt trên chiếc cổ hình trụ, đôi vai nghiêng nghiêng, bán thân thuần dài không cân đối, tứ chi không khoeo; rồi lại ngay chính nơi khuôn mặt có cái mũi mỏng đến cực độ, đôi mắt hình hạt nhân được sắp xếp rất gần, cái miệng nhỏ, đôi môi chúm lại.*

+ Xa hơn là *những bức khỏa thân với đôi cánh tay mảnh khảnh, cái lưng thon trong tư thế uốn khúc lượn sóng.* + Tao nhã và yếu ớt, mềm mại đến cầu kỳ kiêu cách, tất cả những lối này tạo thành ấn tượng độc đáo **của riêng Modigliani** và đã khiến tên tuổi ông trở nên bất tử.

\*/ Tuy vậy, ông vẫn không quên làm nổi bật những đường nét xương xẩu mạnh mẽ (qua các bức vẽ Beatrice Hastings) hoặc nét hiền lành yếu ớt (như các bức vẽ Jeanne Hébuterne).

\*/ Trong những tác phẩm chân dung, sự khác biệt nội tâm giữa từng cá nhân vẫn là điểm được Modigliani lưu ý rất kỹ. + Một cái nhìn nghiêm trang hay buồn chán, + một ánh mắt duyên dáng hay xa lạ, + một khuôn mặt mang nhiều nam tính hay nữ tính... tất cả đều được phô bày rất rõ, đôi khi chỉ đơn giản qua dáng điệu hờ hững của bàn tay, hoặc qua đôi mắt nhìn xuống, ngược lên.

\*/ Trong các bức khỏa thân, tư thế nằm thu mình, đôi chân co lại, đầu nghiêng một bên, ánh nhìn xa xăm, **là tất cả những gì nói lên một giấc mơ không thật trong tâm tư điên đảo của họa sĩ.** + *Chúng tạo nên cảm tưởng thân mật cho kẻ thưởng ngoạn bởi vì trong chúng, sự cao nhã của đầu óc và sự hoan hỉ cho cái Đẹp đã được Modigliani bộc lộ ra.*

## 6.

Modigliani thuộc về “*École de Paris*”, trường phái quy tụ số lớn họa sĩ trong toàn giới cuối thế kỷ 19 sang đầu thế kỷ 20, *đặc điểm được định bởi sự thật rằng các tác phẩm của họ phơi bày một nỗi bệnh hoạn nào đó trong cuộc sống.*

\*/ Tuy nhiên, **là kẻ đau khổ hơn nhiều họa sĩ khác, Modigliani đã biến tác phẩm mình thành mục tiêu cao cả để che giấu sự khổ đau riêng.** + Xuyên qua tất cả những bức chân dung, nét vẽ Modigliani nói lên sự phân hủy của cá nhân nghệ sĩ. + Những bức khỏa thân – vẽ các cô gái có thân hình thon dài mà ông từng yêu quý—cho thấy rõ rệt cảm xúc của Modigliani.

*\*/ Nhưng dù trong mọi tác phẩm chân dung hay khóa thân, sức sống mãnh liệt nhưng bất hạnh của một nghệ sĩ loạn thần kinh đã được dễ dàng cảm nhận. + Phải nói rằng, đầu thế kỷ 20, nếu có nghệ sĩ nào chuyển tiếp được các thể thức từ thời kỳ Phục Hưng sang Hiện Đại một cách tự nhiên không màu mè điệu bộ bằng tinh thần hợp nhất giữa cảm xúc của nghệ sĩ với cảm xúc của kẻ bình thường thì người ấy chính là **Modigliani**.*

## 7.

**Cuối thế chiến I**, sức khỏe Modigliani càng thêm tàn yếu. + Tuy vậy, *đây cũng là thời kỳ mà các tác phẩm tuyệt diệu nhất của ông được tạo ra.*

*\*/ Lúc bấy giờ, bệnh lao đã hoàn toàn đục khoét hai lá phổi họa sĩ. + Ông không còn đủ sức cầm lâu cây cọ. + Sự nhiệt tình cũ **chỉ trở lại chút ít** khi Jeanne Hébuterne có thai đứa con đầu lòng. + Modigliani đề cập một cách đầy hy vọng đến sự trở về Ý mùa xuân tới với vợ con. + “*Anh còn bà mẹ ở đó*”, ông kiêu hãnh kể với Jeanne. + (Nhưng rồi giấc mơ đơn giản này không bao giờ nữa còn có thể thực hiện.)*

*\*/ Sức khỏe Modigliani suy sụp rất nhanh. + Dầu vậy, ông vẫn ưa thích lang thang một mình trên đường phố, ho rũ rượi và uống rượu càng nhiều hơn. + Họa hoàn hoàn tất một bức tranh, Modigliani lại mang đến đưa cho Zborowski rồi bỏ đi.*

[]

## IX.

**(10/1918 – 5/1919)**

*\*/ **Cuối năm 1918**, Modigliani bắt đầu ho ra máu. + Hai ông bà Zborowski gom góp được chút tiền, gửi vợ chồng họa sĩ về miền Nam nước Pháp tịnh dưỡng.*

*\*/ Tại đây, Modigliani thuê một phòng trong một khách sạn rẻ tiền dành riêng cho giới gái giang hồ; + những cô này khám phá ra ông là họa sĩ nghèo mắc bệnh lao phổi không có tiền thuê người mẫu nên tự ý ngồi làm mẫu không công mỗi khi họ không phải đi khách. + Dầu một nhọc và thường ho ra máu, Modigliani vẫn làm việc cật lực. + Qua nét vẽ, những cô gái điếm trở nên là những phụ nữ có khuôn mặt thanh khiết, an bình.*

*\*/ Ngày 29/11/1918, trong một viện bảo sanh ở Nice, một bé gái chào đời, mang họ mẹ và cùng tên Jeanne.*

\*/ Cũng tại Nice, Modigliani được giới thiệu với Renoir<sup>56</sup> khi ấy đã gần 80 tuổi, sức khỏe yếu kém, sống gần vùng Cagnes-sur-Mer. + Sự gặp gỡ ngắn ngủi và không tạo nên thoải mái cho cả hai, nguyên do xem ra là bởi thái độ ngạo mạn của Modigliani nhiều hơn.

\*/ Thiếu thốn vật chất và cảm nhận rằng cái chết sắp đến, Modigliani mong muốn về lại Paris. + Vì vậy, tại Marseille, Zborowski phải bán đi năm bức sơn dầu của Modigliani, thu được 500 quan và dùng số tiền ấy đưa họa sĩ cùng vợ con trở lại thủ đô vào **tháng 5/1919**.

[]

## X.

(5/1919 – 1/1920)

### 1.

**Thời gian này**, tên tuổi Modigliani khởi sự lan rộng trong quần chúng. + Có những bài báo viết về ông. + Trong cuộc triển lãm tranh của các họa sĩ Pháp ở Luân Đôn, người ta thấy có vài bức của Modigliani được treo. + Tác phẩm ông bắt đầu được mua đến.

\*/ Modigliani phải có những lý do để hoan hỉ, nhưng sức khỏe ông lại lần nữa sa sút một cách đáng ngại. + Ông bị chập chờn giao động giữa lạc quan và tuyệt vọng. + Trong một lúc hy vọng, ông viết cho mẹ hay rằng ông dự định về thăm bà vào mùa xuân tới. + Lại những lúc khác, họa sĩ cảm nhận như đang đến gần cái chết. + Nếu tự biết gìn giữ, kiêng cử rượu và nghỉ ngơi đầy đủ, Modigliani có thể sống thêm ít lâu nữa. + Thay vào đó, ông tiếp tục làm việc điên cuồng và trong những lúc còn lại thì lang thang một cách tuyệt vọng trên khắp các nẻo phố Paris.

\*/ Ngoài bệnh lao phổi cố hữu, Modigliani còn bị vương cả chứng đau thận và viêm màng óc.

\*/ Một ngày gần **cuối tháng 1/1920**, Modigliani nằm liệt giường trong cơn sốt cao độ. + Vị bác sĩ ký giấy cho đưa ông vào một nhà thương thí. + Trên đường đến bệnh viện, Modigliani ngất đi hồi lâu.

\*/ **Suốt đêm 24/1/1920** Modigliani lại rơi vào tình trạng mê sảng, nói những điều không đâu về quê hương Ý Đại Lợi.

\*/ **Sáng kế tiếp, 25/1/1920, họa sĩ từ giã trần gian.**

\*/ **Jeanne Hébuterne** khi ấy đang có thai lần nữa, ở cạnh ông trong suốt ngày 24/1/1920 cho đến khi ông chết. + Trước khi lìa đời, Modigliani thì thầm thốt ra những lời nói cuối: *“Cara, cara Italia!”*

\*/ Ngày **đêm 25/1/1920**, Jeanne Hébuterne nhảy từ cửa sổ lầu năm nhà cha mẹ xuống đất, chết lập tức.

---

<sup>56</sup> Renoir (họa sĩ Pháp, 1841-1919).

## 2.

**Cái tin Modigliani và Jeanne Hébuterne từ trần** trải dài một cách xúc động khắp các khu phố Montparnasse và Montmartre. + André Salmon và Kisling tự nguyện đứng ra quyên góp tiền trả phí tồn chôn cất Modigliani trong một đám táng hạng ba. + Có một giáo sĩ Do Thái đọc kinh cầu nguyện.

\*/ Nhưng trong khi đang hành động, họ nhận được một điện báo và số tiền lớn từ người anh cả của họa sĩ –Emmanuele Modigliani, khi ấy đang là Thượng Nghị sĩ ở Leghorn, gửi tới, nguyện văn như sau: *“Hãy làm cho cậu ta một đám táng huy hoàng.”*

\*/ Vì vậy, có hai đám tang, một cái nhỏ cho người đàn bà trẻ, xác được chôn trong một nghĩa địa ở ngoại ô Paris, + và một cái lớn hơn tại nghĩa trang Père Lachaise ở Paris.

\*/ Quả nhiên, đám tang Modigliani là một dịp lễ lớn cho dân Paris. + Tất cả mọi nghệ sĩ ở Montmartre và Montparnasse đều tập hợp; luôn những người mẫu, trẻ em, lính tráng và các người bán hàng đã từng quen biết với Modigliani. + Đám rước đi chậm chậm trên các nẻo đường Paris, dẫn từ Montparnasse tới nghĩa địa Père Lachaise. + Đoàn người bị cuốn vào trong các quán *café* để nói với nhau một cách đầy thương tiếc về *“người nghệ sĩ du mục lớn cuối cùng”*.

\*/ Đứng chung trong nhóm họa sĩ và điêu khắc gia trước chiếc xe tang, trong đó Modigliani đang nằm dưới một núi hoa, Picasso giơ tay chỉ vào người cảnh binh đang đứng nghiêm chỉnh, hai gót đập vào nhau, rồi quay sang nói cùng bạn hữu: *“Các bạn xem, Modi cuối cùng rồi cũng ăn ý với cảnh sát!”*

## 3.

Gia đình Hébuterne từ lâu phẫn uất vì sự liên hệ giữa con gái họ với một người Do Thái nên không cho phép thân xác hai kẻ bất hạnh nằm cạnh nhau trong cõi chết.

+ Tuy nhiên, vào **năm 1923**, theo lời van nài của Thượng Nghị sĩ Emmanuele Modigliani, ông bà Hébuterne đã bằng lòng cho bốc mộ Jeanne dời sang nghĩa trang Père Lachaise để nàng được gần gũi với người tình của mình.

\*/ Trên cả hai tấm bia mộ, người ta thấy khắc cùng một câu:

*“Amedeo Modigliani, họa sĩ, sinh tại Livorno ngày 12/7/1884; chết tại Paris ngày 24/1/1920. Cái chết đã đến vừa khi ông đạt tới đỉnh danh vọng. Jeanne Hébuterne, sinh tại Paris ngày 6/4/1898, chết tại Paris ngày 25/1/1920. Cặp tình nhân này đã chung thủy với nhau ngay cả trong cõi chết.”*

\*/ Những nhật báo và các tạp chí ở Paris năm 1920 có đăng đầy những lời phân ưu và những bài tường nhớ Modigliani. + Ý nghĩa nhất là lời phát biểu của Francis Carco, thi sĩ Pháp, như sau:

*“Một cuộc đời được ghi dấu bằng nghèo khó, lo nghĩ; bằng những ao ước thoát khỏi tính tầm thường nhằm chán của xã hội và con người. + Cuộc đời của một nghệ sĩ. + Cuộc đời của một người được tán thưởng. + Tôi không thể kể ra cho hết khuôn mặt đẹp như tranh, sự chung thủy, sự bất chấp luật lệ, hay sự thiếu vắng một mái ấm gia đình trong cuộc đời ấy; nhưng do bởi tất cả mọi khiếm khuyết như thế, cũng như bởi khiếu thẩm mỹ, sự đau khổ, sự duyên dáng, sự cuồng nhiệt và tính hư đốn nhằm nảy sinh từ cá chất riêng, Modigliani đã để lại một khoảng trống thương tiếc không thể sớm lấp đầy trong tim những người thân, các người bạn và luôn cả những kẻ chỉ biết ông qua nghệ thuật của ông”.*

(Trần Thị Bông Giấy)

*\*/ Bài được viết và xuất bản lần đầu trong Tài Hoa Mệnh Bạc Tập II tại San Jose, Cali. Tháng 5/1995)*

*\*/ Edited hoàn hảo tại Khách sạn New Epoch, 120 Cách Mạng Tháng Tám, quận III, Sài Gòn, phòng 703, trong tâm trạng cực kỳ cô đơn. (Mùa nghỉ hè VN 2016 (với Âu Cơ).*

□

#### **Tài Liệu Tham Khảo:**

*“Modigliani, Sa Vie, Son Oeuvre”*

(André Salmon) (Editions des Quatre-Chemins, 1926)

*“Modigliani sans légende”* (Jeanne Modigliani), (Grund, 1962)

*“Modigliani Sculpteur”* (Alfred Werner) (Nagel, 1962)

□